

MỤC TIÊU GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH CỦA BÉ

Thời gian thực hiện 3 tuần: Từ ngày 27/10/2025 đến ngày 14/11/2025

I. MỤC TIÊU

1. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT:

- MT2*. Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát.
- MT3. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.
- MT4*. Đi lồi bàn chân đi tiến lùi.
- MT6*. Đứng một chân và giữ được thăng người trong 10 giây.
- MT10*. Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5m);
- MT23. Nhận biết được thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả...
- MT34*. Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy
- MT48*. Nhận biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.

2. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC:

- MT52*. Tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?...
- MTs62. Đưa ra được giả thuyết.
- MTs64. Phân tích và giải quyết được vấn đề bằng lời nói.
- MTs65. Giải thích được các cách thức hoặc biện pháp cho các bạn.
- MTs66. Thử nghiệm các phương án khám phá khác nhau và thảo luận được với các bạn về quá trình và kết quả.
- MTs69. Xác minh được tính hiệu quả của sản phẩm/kết quả.
- MTs74. Trả lời được các câu hỏi mang tính gợi mở bằng sự quan sát và bằng chứng thực tế.
- MTs76. Kiểm chứng được các dự đoán bằng minh chứng mô tả.
- MT78*. Quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...
- MT84*. Nhận biết được các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày. (Đếm đến 6, NB các nhóm có 6 đối tượng NB số 6)
- MT89*. Gọi tên và chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật.
- MT93*. Nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.
- MT94. Nói được địa chỉ gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm), số điện thoại (nếu có)... khi được hỏi, trò chuyện.

3. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ:

- MT102*. Hiểu được nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,..).
- MT103. Lắng nghe và nhận xét được ý kiến của người đối thoại.
- MT105*. Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,... phù hợp với ngữ cảnh.
- MT107*. Miêu tả được sự việc với nhiều thông tin về hành động, tính cách, trạng thái, ... của nhân vật.
- MT108*. Đọc biểu cảm được bài thơ, đồng dao, cao dao...
- MT110*. Đóng được vai của nhân vật trong truyện.
- MT111. Sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống.
- MT117*. Nhận dạng được các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.
- MT118*. Tô, đồ các nét chữ, sao chép được một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.

4. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI:

- MT119*. Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.
- MT122. Biết mình là con/cháu/anh/chị/em trong gia đình.
- MT123*. Vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.
- MT124*. Tự làm được một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).
- MT133*. Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.
- MT134*. Nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.
- MT136. Chờ đến lượt.
- MTs138. Tuân thủ các quy tắc và kỉ luật chung.
- MT146. Bỏ rác đúng nơi quy định.
- MT147*. Nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa...).

5. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ:

- MT153. Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).
- MTs154. Tưởng tượng và xây dựng được mẫu thiết kế.
- MTs155. Phác thảo được đối tượng thiết kế bằng hình vẽ, sơ đồ.

- MTs157. Lựa chọn được các phương tiện, thiết bị, kĩ thuật, thao tác nhận thức/ngiên cứu để thiết kế/tạo.
- MTs162. Đo, vẽ, viết, cắt dán, ghép để tạo mô hình về sản phẩm thiết kế.
- MTs163. Đối sánh được sản phẩm với thiết kế ban đầu và hoàn thiện bản thiết kế theo sản phẩm.
- MT165. Nhận xét được các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.
- MT168*. Nói lên được ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

a. Kiến thức

- Biết tên và một số đặc điểm của những người thân trong gia đình.
- Nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.
- Nói được địa chỉ gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm), số điện thoại khi được hỏi, trò chuyện.
- Hiểu được những thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy.
- Biết yêu thương mọi người trong gia đình, kính trọng người trên, nhường nhịn em nhỏ (bố mẹ, ông bà, em bé...).
- Hiểu lợi ích của ăn uống đủ chất, ngủ đủ giấc, tập thể dục, mặc quần áo phù hợp thời tiết.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng giao tiếp: giới thiệu bản thân, làm quen. Nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.
- Kỹ năng quan sát, so sánh, phân loại (phân biệt khối vuông, khối chữ nhật, so sánh nhà mái bằng, nhà mái ngói, nhà 1 tầng - 2 tầng, gia đình ít con - gia đình đông con...).
- Kỹ năng tự phục vụ: rửa tay, lau mặt, cất đồ dùng, mặc trang phục phù hợp.
- Kỹ năng vận động: tập thể dục buổi sáng, các bài tập vận động cơ bản, tham gia trò chơi vận động, phối hợp nhóm.
- Kỹ năng thể hiện cảm xúc qua lời nói, nét mặt, tranh vẽ, vận động nghệ thuật.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động chủ đề.
- Có tình cảm yêu thương, bảo vệ những người thân trong gia đình.
- Có ý thức giữ gìn, bảo quản đồ dùng trong gia đình, có ý thức chăm chút thu dọn cho ngôi nhà mình ở luôn sạch sẽ.
- Yêu quý, tôn trọng bản thân và bạn bè; biết chia sẻ, hợp tác khi chơi.

- Hình thành thói quen ăn uống lành mạnh, sinh hoạt điều độ.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Bảng tuyên truyền cửa lớp: thông tin giáo dục kỹ năng sống “Trẻ biết yêu thương, kính trọng ông bà cha mẹ”.

- Bảng chủ đề: Tên chủ đề lớn: “*Gia đình của bé*” (chữ to, nổi bật, màu sắc tươi sáng).

- Hình ảnh minh họa: các kiểu gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn, gia đình ở nông thôn - thành phố), có thể bằng ảnh thật, tranh, sản phẩm của trẻ.

- Góc xây dựng: “*Khu nhà của bé - Cây gia đình yêu thương*”. Chuẩn bị : Đồ chơi, vật liệu: gạch nhựa, khối xốp, cây nhựa, hàng rào, cửa sổ, mái nhà, mô hình cây, hoa, búp bê. Trẻ xây ngôi nhà gia đình, vườn hoa trước nhà, hoặc “khu phố gia đình bé”.

- Góc phân vai: Bàn ăn, bếp nấu, bộ đồ dùng nấu ăn, ấm chén, bàn ghế nhỏ. Trẻ đóng vai bố mẹ, con, ông bà, cùng nấu ăn - dọn nhà - đi chợ - chăm em. Có thêm “cửa hàng bán đồ dùng gia đình” (bàn chén, nồi, khăn, gối, đồ chơi...).

- Góc nghệ thuật: Trang trí khung ảnh to, trưng bày tranh vẽ bố mẹ, ảnh trẻ và sản phẩm tạo hình. Đồ dùng: sáp màu, giấy, hồ dán, kéo, bút sáp, keo nến, hạt cườm, dây kim tuyến...

- Hoạt động: vẽ “*Gia đình em*”, nặn “*người thân của bé*”, làm khung ảnh tặng bố mẹ, dán hình cây gia đình.

- Góc học tập: Trang trí bằng kệ sách mini, ảnh gia đình, tranh về nghề nghiệp, số nhà, số điện thoại. Đặt bảng “*Bé làm nhà thông thái*” – nơi trẻ ghép chữ, đếm số lượng thành viên, chơi trò “*Ai nhanh hơn*”.

- Góc thiên nhiên: Trang trí các chậu cây, hoa do trẻ chăm sóc hằng ngày. Tổ chức cho trẻ gieo hạt, tưới cây, nhặt lá rụng - liên hệ “*Mỗi ngày chăm cây như yêu thương người thân*”.

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh ảnh, video, giáo án điện tử về chủ đề “*Gia đình*”.

- Thơ, truyện, bài hát: *Cả nhà thương nhau, Ba ngọn nến lung linh, Nhà mình rất vui, Chia bánh, Ba cô gái...*

- Dụng cụ thể dục: túi cát, dây thừng, vòng, bóng, cọc ném.

- Đồ dùng tạo hình: giấy bìa, kéo, hồ dán, que kem, lõi giấy, cành cây, lá khô.

- Mô hình “*Cây gia đình*” mẫu để gợi ý cho trẻ.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Ảnh gia đình bé, giấy màu, sáp màu, đất nặn, kéo, hồ dán.

- Vở tạo hình, vở làm quen toán, bộ đồ chơi học tập.

- Đồ chơi góc phân vai (bộ nấu ăn, búp bê, bàn ghế, ấm chén...).

- Nguyên vật liệu mở: hộp sữa, lõi giấy, chai nhựa, bìa catton, hạt gạo, lá cây, dây ruy băng để trẻ sáng tạo.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
Chủ đề	Bố mẹ và những người thân yêu của bé (27/10 - 31/10/2025)	Sở thích thói quen của bé (03/11 - 07/11/2025)	Ngôi nhà và đồ dùng gia đình nhà bé (10/11 - 14/11/2025)	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Đón trẻ: Cô ân cần niềm nở đón trẻ, khuyến khích trẻ chào hỏi lễ phép phù hợp với cách xưng hô. Nhắc trẻ tự cất ba lô, giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về gia đình mình, nói được họ tên, các thành viên trong gia đình. Kể về cuộc sống, các hoạt động trong gia đình, nghề nghiệp của bố mẹ và công việc của bố mẹ vẫn làm ở nhà.</p> <p>- Trò chuyện về các kiểu nhà khác nhau nguyên vật liệu làm ra ngôi nhà, trò chuyện về cách dọn dẹp nhà cửa...</p> <p>- Cô hỏi thăm sức khỏe trẻ, dạy trẻ cách phòng tránh các dịch bệnh như đau mắt, sốt virus, chân tay miệng...</p> <p>- Điểm danh: Điểm danh theo số thứ tự của trẻ.</p>			
Thể dục sáng	<p>- Thể dục sáng:</p> <p>Tuần 1: Tập các động tác thể dục kết hợp nhạc bài hát “<i>Nhà mình rất vui</i>”</p> <p>Tuần 2: Kết hợp nhạc bài hát “<i>Liên khúc bé tập thể dục - Bé khỏe, bé ngoan</i>”</p> <p>Tuần 3: Tập các động tác thể dục kết hợp nhạc bài hát “<i>Cả nhà thương nhau</i>”</p> <p>+ Hô hấp: Hái hoa, gửi hoa...</p> <p>+ Động tác tay: Hai tay giang ngang đưa về trước, đưa lên cao</p> <p>+ Động tác chân: Đứng đưa chân về trước khụy gối chân sau thẳng.</p> <p>+ Động tác bụng: Đứng cúi gập người về phía trước, chân sau thẳng, ngón tay chạm ngón chân.</p> <p>+ Động tác bật: Bật tách và khép chân.</p>			
Hoạt động	Thứ hai	- Thơ: Chia bánh	- Truyện: Ba cô gái	- Làm quen chữ cái e - ê
	Thứ ba	- Tạo hình: Thiết kế cây gia đình.	- Tạo hình: Vẽ lọ hoa	- Tạo hình: Cắt dán ngôi nhà

học	Thứ tư	- Ném trứng đích thẳng đứng cao 1,5m xa 2m.	- Đứng một chân và giữ được thăng bằng cơ thể.	- Đi nổi bàn chân, đi tiến lùi.	
	Thứ năm	- Hát + VĐ: “Múa cho mẹ xem” - sáng tác: Xuân Giao - Nghe hát: “Ba ngọn nến lung linh” - sáng tác: Ngọc Lễ - Trò chơi: Ai nhanh nhất. - Trọng tâm: Vận động minh họa theo lời bài hát.	- Hát + vận động: “Con chim vành khuyên” - Nhạc và lời: Hoàng Vân - Trọng tâm: Dạy hát - Nghe hát: Cho con - Trò chơi: Nghe giai điệu đoán tên bài hát - Trọng tâm: Dạy hát	- Hát + vận động theo nhạc: “Nhà của tôi” - sáng tác: Thu Hiền. - Nghe hát: “Niềm vui gia đình” - Nhạc và lời: Hoàng Vân - Trò chơi: Ai đoán giỏi - Trọng tâm: Vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm.	
	Thứ Sáu	- KPXH: Trò chuyện về gia đình bé.	- Làm quen với toán: Đếm đến 6, nhận biết các nhóm có 6 đối tượng. Nhận biết số 6.	- Làm quen với toán: Nhận biết phân biệt khối vuông, khối chữ nhật.	
Hoạt động ngoài trời	Thứ hai	- Quan sát: Bức tranh vẽ về gia đình. - Trò chơi vận động: Kéo co - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo	- Quan sát: Vườn hoa - TCVD: Gieo hạt. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích.	- Quan sát: Ngôi nhà mái ngói. - Trò chơi vận động: Nhảy bao bố. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, trẻ chơi theo ý thích...	

	ý thích...			
Thứ ba	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Thời tiết - TCVD: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Chơi theo ý thích. Gấp, vẽ, nặn, xé dán... 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Đồ dùng gia đình (giường, tủ, bàn ghế, ...) - Trò chơi VĐ: Kéo co - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời. Vẽ, tô màu đồ dùng gia đình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Ngôi nhà mái bằng. - Trò chơi VĐ: Bắt chước tạo dáng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, trẻ chơi theo ý thích... 	
Thứ tư	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Tranh vẽ cảnh sinh hoạt bữa cơm gia đình. - Trò chơi VĐ: Lộn cầu vòng. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Đồ dùng gia đình (bát, thìa, đĩa...) - Trò chơi vận động: Chuyển bóng. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích... 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Đồ dùng để nấu ăn (xoong, chảo, nồi áp suất) - TCVD: Kéo co. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích. 	
Thứ năm	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây xoài - Trò chơi vận động: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ người thân... 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Thời tiết. - Trò chơi vận động: “Dung dăng dung dẻ”. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích ... 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây bưởi - Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ ngôi nhà, các đồ dùng gia đình... 	
Thứ	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát : Các loại 	<ul style="list-style-type: none"> Quan sát: Sân 	

	sáu	Rau cải thảo - Trò chơi VĐ: Gieo hạt. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích.	rau. - Trò chơi VĐ : Gieo hạt. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, trẻ chơi theo ý thích...	trường và vệ sinh nhật lá cây - Trò chơi VĐ: Thời tiết bốn mùa - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích...	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	Thứ hai	- Tham quan, trải nghiệm thực tế: Hoạt động thu hoạch lúa của các bác nông dân.			
	Thứ ba			Trải nghiệm xây nhà từ các nguyên vật liệu.	
Hoạt động góc	<p>1. Góc xây dựng</p> <p>Tuần 1: Xây ngôi nhà của bé</p> <p><i>a. Mục đích, yêu cầu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết phối hợp với bạn để xây ngôi nhà của gia đình theo ý tưởng riêng. - Nhận biết các khu vực trong nhà: phòng khách, bếp, sân, phòng ngủ. - Rèn kỹ năng hợp tác, sáng tạo, tư duy không gian. <p><i>b. Chuẩn bị:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Khối gạch nhựa, xốp, mô hình người, cây, hàng rào, mái nhà, biển tên “Nhà của bé”. <p><i>c. Cách chơi:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng nhau bàn bạc, phân vai: người xây tường, người trang trí. - Sau khi hoàn thành, trẻ giới thiệu sản phẩm và nói về ngôi nhà của mình. <p>Tuần 2: Xây khu phố gia đình bé</p> <p><i>a. Mục đích, yêu cầu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ mở rộng hiểu biết về nơi ở: nhà, đường, cây xanh, siêu thị, trường học. 				

- Biết sắp xếp, bố trí công trình trong khu phố hợp lý.
- Rèn kỹ năng quan sát, tư duy lôgic, hợp tác nhóm.
- b. Chuẩn bị:*
- Khối gạch, ô tô, biển báo giao thông, cây xanh, người đi đường, nhà cao tầng.
- c. Cách chơi:*
- Cô gợi ý: “Khu xóm của con có gì?” - trẻ cùng nhau xây dựng khu xóm.
- Kết thúc, cô và trẻ đi tham quan, nhận xét sản phẩm của nhóm.

Tuần 3: Xây công viên - nơi gia đình bé đi chơi cuối tuần

- a. Mục đích, yêu cầu:*
- Trẻ thể hiện hiểu biết về công viên, nơi vui chơi của gia đình.
- Rèn tính thẩm mỹ, sáng tạo, khả năng hợp tác và chia sẻ vai chơi.
- b. Chuẩn bị:*
- Mô hình cây, hoa, ghế đá, cầu trượt, bập bênh, người, xe đạp mini.
- c. Cách chơi:*
- Trẻ cùng nhau xây công viên, tạo cảnh gia đình đi dạo, nghỉ ngơi.
- Cô khuyến khích trẻ kể lại hoạt động của gia đình trong công viên.

2. Góc phân vai

Tuần 1: Gia đình bé

- a. Mục đích, yêu cầu:*
- Trẻ đóng vai các thành viên trong gia đình, thể hiện lời nói, hành động lễ phép.
- Biết giúp đỡ, chia sẻ, yêu thương người thân.
- b. Chuẩn bị:*
- Búp bê, bộ nấu ăn, bàn ghế, đồ dùng gia đình, điện thoại đồ chơi.
- c. Cách chơi:*
- Trẻ tự phân vai: bố, mẹ, con, ông, bà... cùng nấu ăn, dọn nhà, chăm em.

Tuần 2: Bé làm nội trợ - đi chợ

- a. Mục đích, yêu cầu:*
- Trẻ hiểu công việc nội trợ trong gia đình, biết mua bán, trao đổi lịch sự.
- Rèn ngôn ngữ giao tiếp, kỹ năng hợp tác.
- b. Chuẩn bị:*
- Hàng hóa giả: rau, cá, thịt, hoa quả, trứng; tiền giấy, quầy hàng mini.
- c. Cách chơi:*
- Trẻ chia vai: người bán, người mua, người nấu ăn.
- Cô gợi ý hội thoại: “Bác bán cho con ít rau nhé!”

Tuần 3: Gia đình đi chơi cuối tuần

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ thể hiện hoạt động vui chơi, nghỉ ngơi của các thành viên trong gia đình.
- Rèn kỹ năng giao tiếp, biểu cảm, diễn đạt.

b. Chuẩn bị:

- Đồ chơi mô phỏng công viên, khu vui chơi, xe đạp, bóng bay, túi picnic.

c. Cách chơi:

- Trẻ đóng vai bố mẹ, con cùng đi công viên, dã ngoại, ăn kem, chụp ảnh.

3. Góc nghệ thuật

Tuần 1: Vẽ gia đình của bé

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết vẽ, tô màu hình ảnh các thành viên trong gia đình bằng cảm xúc của mình.
- Biết mô tả, kể về bức tranh, rèn kỹ năng quan sát, khả năng biểu đạt và thẩm mỹ.
- Phát triển tình cảm yêu thương, gắn bó với gia đình.

b. Chuẩn bị:

- Giấy A4, sáp màu, bút chì, ảnh gia đình mẫu, giá trưng bày sản phẩm.

c. Cách chơi:

- Cô trò chuyện: “Gia đình con có những ai?”, “Con muốn vẽ ai trong gia đình mình?”
- Trẻ vẽ và tô màu theo ý thích.
- Sau khi hoàn thành, trẻ kể về bức tranh của mình trước nhóm.

Tuần 2: Làm khung ảnh tặng bố mẹ

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết cắt dán, trang trí khung ảnh theo ý tưởng riêng, rèn tính khéo léo, tỉ mỉ.
- Phát triển khả năng tạo hình, óc thẩm mỹ, tinh thần yêu thương và biết ơn bố mẹ.

b. Chuẩn bị:

- Bìa màu, que kem, hoa giấy, hồ dán, kéo, ảnh mẫu khung ảnh.

c. Cách chơi:

- Cô hướng dẫn cách dán khung, trang trí bằng hoa, dây ruy băng.
- Trẻ thực hành làm khung ảnh để trưng bày hoặc tặng bố mẹ.
- Cô gợi hỏi: “Con muốn tặng khung ảnh này cho ai?”, “Vì sao con

chọn màu này?”

Tuần 3: Làm thiệp chúc mừng gia đình

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết làm thiệp tặng người thân, thể hiện tình cảm yêu thương qua lời chúc, họa tiết.
- Phát triển sự sáng tạo, phối hợp màu sắc, cắt dán tinh tế.
- Rèn kỹ năng tự phục vụ, tự tin khi giới thiệu sản phẩm.

b. Chuẩn bị:

- Giấy màu, bìa cứng, ruy băng, bút chì màu, hồ dán, hoa khô, mẫu thiệp gợi ý.

c. Cách chơi:

- Cô gợi ý: “Nếu con làm thiệp tặng mẹ, con sẽ viết gì?”, “Con muốn trang trí bằng hình gì?”
- Trẻ tự thiết kế và trang trí thiệp theo ý thích.
- Cô khuyến khích trẻ giới thiệu thiệp của mình và nói lời chúc gửi đến người thân.

4. Góc học tập

Tuần 1: Ghép hình, đếm số người trong gia đình

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được số lượng thành viên trong gia đình mình và gia đình bạn.
- Biết đếm, so sánh nhiều - ít, tạo nhóm theo đặc điểm (nam/nữ, người lớn/trẻ em...).
- Phát triển tư duy toán học, khả năng quan sát và ngôn ngữ mô tả.

b. Chuẩn bị:

- Thẻ hình ảnh gia đình, thẻ số, bảng cài, bộ ghép hình, trò chơi “Đếm thành viên trong gia đình bé”.

c. Cách chơi:

- Trẻ chọn hình ảnh gia đình, đếm số người, ghép số tương ứng.
- Cô gợi hỏi: “Gia đình con có mấy người?”, “Ai nhiều hơn?”.
- Trẻ thi đua xem ai đếm nhanh và đúng nhất.

Tuần 2: Ghép chữ cái đầu trong tên “bố, mẹ, ông, bà”

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái đầu trong tên gọi các thành viên.
- Biết ghép, nhận diện chữ cái qua trò chơi và hình ảnh minh họa.
- Rèn kỹ năng nhận biết chữ, phát triển vốn từ, ngôn ngữ mạch lạc.

b. Chuẩn bị:

- Thẻ chữ cái rời, bảng từ, hình ảnh người thân, trò chơi “Chữ cái bí

mật trong tên”.

c. Cách chơi:

- Cô giới thiệu thẻ chữ, đọc to: “B - bố”, “M - mẹ”, “Ô - ông”, “B - bà”.
- Trẻ ghép chữ với hình ảnh tương ứng.
- Tổ chức thi nhóm: “Nhóm nào ghép chữ nhanh hơn”.

Tuần 3: Trò chơi “Ai làm nghề gì?” - nối nghề với người tương ứng

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết tên gọi, công việc, nghề nghiệp của các thành viên trong gia đình.
- Biết nối nghề với người tương ứng, hiểu ích lợi của nghề nghiệp.
- Phát triển tư duy logic, kỹ năng phân loại, giao tiếp và hợp tác nhóm.

b. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh người thân làm nghề khác nhau (bác sĩ, giáo viên, công nhân, nông dân...).
- Thẻ nghề, thẻ người, bảng ghép.

c. Cách chơi:

- Trẻ quan sát tranh, chọn nghề phù hợp với người trong ảnh.
- Cô gọi hỏi: “Bố bạn làm nghề gì?”, “Ai làm nghề dạy học?”, “Ai chữa bệnh cho mọi người?”.
- Kết thúc, cô cùng trẻ nhận xét, khen nhóm ghép đúng và nhanh.

5. Góc khám phá khoa học

Tuần 1: Tìm hiểu các đồ dùng trong gia đình

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên một số đồ dùng trong gia đình: bát, cốc, bàn, ghế, quạt, nồi, tủ lạnh...
- Biết công dụng, chất liệu, cách sử dụng và giữ gìn đồ dùng an toàn.
- Phát triển khả năng quan sát, tư duy so sánh, diễn đạt mạch lạc.

b. Chuẩn bị:

- Vật thật hoặc mô hình đồ dùng gia đình (bát, cốc, muỗng, bàn, quạt, chăn, gối...).
- Rổ, khay để phân loại đồ vật; bảng nhóm “đồ dùng nhà bếp - phòng khách - phòng ngủ”.

c. Cách chơi:

- Cô gọi hỏi: “Cái bát dùng để làm gì?”, “Cái cốc được làm bằng gì?”, “Đồ dùng này ở đâu trong nhà con?”
- Trẻ quan sát, phân loại đồ dùng theo chất liệu (nhựa, kim loại, sứ...) hoặc công dụng.

- Cô khuyến khích trẻ nêu cách giữ gìn, sử dụng cẩn thận.

Tuần 2: Khám phá ngôi nhà của bé

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được các khu vực chính trong ngôi nhà (phòng khách, bếp, phòng ngủ, nhà tắm...).
- Hiểu được chức năng từng khu vực và cách giữ gìn sạch sẽ, ngăn nắp.
- Biết mô tả nơi ở của mình bằng lời nói rõ ràng.

b. Chuẩn bị:

- Mô hình ngôi nhà hoặc tranh ảnh các phòng trong nhà.
- Thẻ hình ảnh đồ vật thuộc từng phòng, bảng “Phòng nào - vật gì?”.
- Một số vật liệu mở (bìa, hộp giấy, xốp) để trẻ xếp mô hình ngôi nhà.

c. Cách chơi:

- Cô trò chuyện: “Trong nhà con có mấy phòng?”, “Phòng bếp dùng để làm gì?”, “Con có giúp mẹ dọn phòng không?”
- Trẻ quan sát, ghép tranh hoặc vật thật vào đúng khu vực trong mô hình nhà.
- Cô khuyến khích trẻ nói về nơi ở của mình: “Con thích nhất góc nào trong nhà?”.

Tuần 3: Chăm sóc cây và vật nuôi trong gia đình

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết quan sát và gọi tên một số cây, con vật quen thuộc trong gia đình (cây hoa, cây rau, chó, mèo, cá...).
- Biết lợi ích của cây và vật nuôi, cách chăm sóc, bảo vệ.
- Hình thành tình yêu thiên nhiên, yêu lao động, biết quan tâm chăm sóc như người thân.

b. Chuẩn bị:

- Cây thật hoặc chậu cây nhỏ, hoa, rau; tranh ảnh vật nuôi trong gia đình.
- Dụng cụ chăm sóc cây: bình tưới, khăn lau lá, xẻng nhỏ, thức ăn cho cá, hộp đựng thức ăn.

c. Cách chơi:

- Trẻ quan sát cây hoặc con vật, nêu đặc điểm, công dụng và cách chăm sóc cây, con vật nuôi.
- Cô hướng dẫn trẻ tưới cây, lau lá, cho cá ăn, trò chuyện về việc chăm sóc cây giống như chăm sóc gia đình.
- Gọi hỏi: “Cây muốn lớn thì cần gì?”, “Ai chăm sóc cây trong nhà con?”.

6. Góc thiên nhiên

Tuần 1: Chăm sóc cây trong lớp

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết quan sát, gọi tên một số cây xanh trong lớp.
- Biết lau lá, tưới nước, nhặt lá vàng giúp cây sạch đẹp.
- Hình thành ý thức yêu thiên nhiên, thích chăm sóc cây cối.
- Liên hệ: “Chăm cây cũng như yêu thương, chăm sóc người thân trong gia đình.”

b. Chuẩn bị:

- Cây xanh trong lớp, bình tưới nhỏ, khăn mềm, chậu nước, giẻ lau, rổ đựng lá rụng.
- Biển tên “Cây gia đình của bé A”, thẻ quan sát.

c. Cách chơi:

- Cô trò chuyện: “Con có cây gì trong lớp?”, “Cây muốn lớn cần gì?”
- Trẻ cùng nhau lau lá, tưới nước, bắt sâu, nhặt lá vàng.
- Cô hướng dẫn thao tác nhẹ nhàng, nhắc trẻ đặt cây ngay ngắn, không làm gãy cành.

Tuần 2: Trồng cây nhỏ - “Cây gia đình của bé”

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết cách gieo hạt hoặc trồng cây con, hiểu quá trình cây lớn lên.
- Biết chăm sóc cây hằng ngày, quan sát sự thay đổi của cây.
- Rèn tính kiên trì, tinh thần trách nhiệm, yêu lao động.

b. Chuẩn bị:

- Hạt giống (đậu xanh, cải, hoa mười giờ...), chậu đất nhỏ, bình tưới, thìa xúc đất, thẻ tên cây.
- Tranh ảnh mô tả quá trình cây phát triển.

c. Cách chơi:

- Cô hướng dẫn trẻ xúc đất, gieo hạt, tưới nước nhẹ.
- Trẻ đặt biển tên cây của mình, quan sát mỗi ngày.
- Cô gọi hỏi: “Hạt của con hôm nay thế nào rồi?”, “Lá cây đã mọc chưa?”.

Tuần 3: Trang trí chậu cây - dán ảnh người thân

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết trang trí chậu cây bằng ảnh, hoa giấy, nơ... thể hiện tình cảm với gia đình.
- Biết chia sẻ, giới thiệu sản phẩm, rèn tính thẩm mỹ và sáng tạo.
- Liên hệ tình yêu gia đình - yêu thiên nhiên, bảo vệ cây xanh.

b. Chuẩn bị:

	<ul style="list-style-type: none"> - Chậu cây nhỏ, ảnh gia đình bé, giấy màu, hoa giấy, hồ dán, ruy băng, bút màu. - Bảng trưng bày “Cây gia đình của bé”. <p><i>c. Cách chơi:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chọn ảnh gia đình, dán quanh chậu cây và trang trí tùy thích. - Cô gợi ý: “Con muốn dán ảnh ai lên cây của mình?”, “Con đặt tên cho cây là gì?”. - Trẻ giới thiệu sản phẩm, kể về cây của mình trước nhóm. 			
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Luyện kỹ năng rửa mặt, rửa tay trước khi ăn cơm, đi vệ sinh đúng nơi quy định nhận biết ký hiệu thông thường nhà vệ sinh. - Luyện kỹ năng chuẩn bị giờ ăn: Cách bê khay và chia cơm cho bạn cùng nhóm. - Nhắc trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ngủ đúng tư thế, có đầy đủ gối... - Nghe hát ru hát dân ca. 			
Hoạt động chiều	Thứ hai	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện: Về gia đình của bé. - Rèn kỹ năng giao tiếp mạnh dạn, xung hô phù hợp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện: Sở thích của con là gì? - Trò chơi: “Tìm bạn” 	<ul style="list-style-type: none"> - Giải đố các câu hỏi về các đồ dùng trong gia đình. - Các trò chơi củng cố
	Thứ ba	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành quét sân, quét nhà giúp mẹ Rèn kỹ năng quét gọn gàng, sạch sẽ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem sách, báo, hình ảnh nhằm giáo dục lễ giáo và kỹ năng sống cho trẻ. - Trò chơi: Chọn đúng - chọn sai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem các tình huống về kỹ năng phòng tránh xâm hại và bạo hành trẻ em. - Trò chơi: An toàn hay nguy hiểm.
	Thứ tư	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng tự phục vụ: biết cất đồ chơi, xếp gọn gàng ngăn nắp đúng nơi quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân: rửa tay, lau mặt đúng cách. 	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng cài cúc áo, kéo khóa áo.

	Thứ năm	- Đọc đồng dao, thơ ngắn về gia đình. - Vẽ, tô màu người thân.	- Xem video về kỹ năng xử lý khi có hỏa hoạn. - Trò chơi: Thực hành khi có đám cháy nhỏ	- Múa hát về gia đình bé. - Chơi: Ai nhanh hơn
	Thứ sáu	Nêu gương cuối tuần	Nêu gương cuối tuần	Nêu gương cuối tuần

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:

NHÁNH 1: BỐ MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU CỦA BÉ (Từ ngày 27/10/2025 đến ngày 31/10/2025)

Thứ hai ngày 27 tháng 10 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ cởi và cất giày, dép, tự cất ba lô đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện về một số thông tin quan trọng về gia đình, địa chỉ nơi ở của trẻ.
- Điểm danh: Điểm danh theo số thứ tự của trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Nhà mình rất vui”.

II. Hoạt động học: **Thơ: Chia bánh - Trương Hữu Lợi**

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ được tên bài thơ, tên tác giả, hiểu được nội dung bài thơ.
- Trẻ đọc thơ diễn cảm, thể hiện tình cảm khi đọc thơ. Trẻ đọc thuộc lời bài thơ.
- Biết yêu quý người thân trong gia đình và vâng lời người lớn.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Giáo án điện tử, tranh minh họa nội dung bài thơ.
- Nhạc bài hát “Cả nhà thương nhau”.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài hát: “Cả nhà thương nhau”. Cô trò chuyện với trẻ: + Gia đình con có những ai? + Các thành viên trong gia đình con dành tình cảm cho nhau như thế nào? - Cô biết có một bài thơ rất hay nói về tình cảm yêu 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.

thương giữa hai chị em. Cô mời các con nhẹ nhàng về chỗ ngồi lắng nghe cô đọc bài thơ: “Chia bánh” của nhà thơ Trương Hữu Lợi.

*** Hoạt động 2: Nội dung chính**

- Cô đọc thơ:

+ Cô đọc mẫu lần 1: Cô đọc diễn cảm bài thơ.

+ Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.

- Lần 2 : Cô đọc bài thơ kết hợp với tranh.

+ Cô vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ do ai sáng tác?

- Cô giảng nội dung: Bài thơ nói về tình cảm của hai chị em biết nhường nhịn nhau khi mẹ mua bánh bảo hai chị em ăn.

- Lần 3: Cô kết hợp đàm thoại trích dẫn với trẻ trên khổ thơ.

+ Khổ 1:

*“Mẹ mua chiếc bánh
Bảo chị em ăn
Thoáng chút bần khoăn
Chia phần sao nhỉ”*

- Mẹ mua chiếc bánh cho ai? Mẹ bảo chị em thế nào?

- Trước khi ăn bánh hai chị em đã có suy nghĩ gì?

+ Khổ 2:

*“Chị nhận nửa bé
Dành em nửa to
Em cười: “Ồ hơ
Chị sai rồi nhé”
Chị lớn ăn khỏe
Phải nhận phần hơn
Em chẳng dỗi hờn
Bé ăn nửa bé”*

- Chị đã nhận phần như thế nào?

- Và dành cho em nửa to hay bé?

- Em thấy chị chia thế thì thể hiện cảm xúc gì?

- Em có đồng ý để chị nhận phần bé hơn không?

- Em đã nói với chị điều gì?

+ Khổ 3:

*“Mẹ cười vui vẻ
Phép chia nhiệm màu”*

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

<p style="text-align: center;"><i>Mẹ khẽ xoa đầu Các con ngoan quá”.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Mẹ cảm thấy thế nào khi thấy hai chị em biết nhường nhau? - Mẹ đã khen các con như thế nào? <p>*Luyện đọc cho trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc thơ theo hình thức cả lớp, theo tổ, nhóm, cá nhân (Cô sửa sai cho trẻ nếu có). - Cô cho trẻ đọc thơ to - nhỏ theo hiệu lệnh. - Cô cho cả lớp đọc 1 lần. <p>=> Giáo dục trẻ vâng lời bố mẹ, luôn biết yêu thương, biết nhường nhịn, giúp đỡ nhau.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ đọc thơ. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe.
--	--

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Bức tranh vẽ về gia đình

Trò chơi vận động: Kéo co

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích...

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ quan sát, biết được đặc điểm của từng người trong gia đình.
- Trẻ biết chơi các trò chơi thành thạo.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi quan sát.

2. Chuẩn bị

- Bức tranh vẽ về gia đình, nơi quan sát hợp lý.
- Phấn, dây thừng, đồ chơi ngoài trời cho trẻ chơi.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ, dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động. Cô cho trẻ hít thở không khí trong lành. <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô lần lượt cho trẻ quan sát từng người trong gia đình. Cô trò chuyện cùng trẻ khi quan sát: + Đây là ai? + Ông có đặc điểm gì? + Bà trông thế nào? + Bố có dáng người ra sao? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ quan sát. - Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi.

<p>+ Mẹ mặc trang phục gì? + Đây là ai? + Chị mặc trang phục thế nào? + Còn ai đây nữa?</p> <p>- Cô giới thiệu lại toàn bộ nội dung trẻ vừa được quan sát. Cô giáo dục trẻ biết yêu quý những người trong gia đình...</p> <p>*Trò chơi vận động: “Kéo co”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Vẽ một đường kẻ thẳng ở giữa sân, sợi dây thừng buộc nơ ở giữa dây. Cô chia trẻ thành 2 tổ có số lượng bằng nhau, khi cô hô hiệu lệnh “kéo” giờ chơi bắt đầu, khi nơ ở giữa dây kéo qua vạch về phía tổ nào thì tổ đó sẽ chiến thắng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần, cô bao quát trẻ chơi an toàn.</p> <p>*Chơi tự do</p> <p>- Cô cho trẻ chơi các trò chơi theo ý thích, cô quan sát và đảm bảo an toàn cho trẻ trong khi chơi.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi và cho trẻ đi vệ sinh rửa tay chân và chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và thực hiện.</p>
---	--

IV. Hoạt động (Thay thế hoạt động góc)

Tham quan, trải nghiệm thực tế: Hoạt động thu hoạch lúa của các bác nông dân.

a. Mục đích:

- Kể được quy trình thu hoạch lúa: cắt lúa, bó lúa, đội lúa lên bờ....
- Trẻ biết quan sát, nhận xét một số đặc điểm của cây lúa (thân, lá, bông lúa).
- Hiểu ích lợi của hạt gạo đối với sức khỏe: dùng để nấu cơm, cháo, bún, bánh... giúp cơ thể khỏe mạnh.
- Rèn kỹ năng quan sát, lắng nghe, đặt câu hỏi.
- Giáo dục trẻ yêu quý sức lao động của bác nông dân, biết trân trọng hạt gạo.

b. Chuẩn bị:

- Giáo viên:
- + Xin ý kiến của nhà trường và phụ huynh, đảm bảo an toàn khi trẻ ra ngoài.
- + Khảo sát trước tình hình ruộng lúa (chọn vị trí an toàn, gần trường).
- Trẻ:
- + Trang phục gọn gàng, mũ che nắng, dép quai hậu.

- Đọc dặn dò trước về nội quy tham quan.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định - Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô và trẻ hát bài “<i>Em đi giữa biển vàng</i>”.- Cô dẫn dắt và giới thiệu về chuyến thăm quan trải nghiệm sắp tới.- Cô phổ biến nội quy:<ul style="list-style-type: none">+ Đi theo hàng, nắm tay bạn.+ Không chen lấn, không chạy nhảy xô đẩy.+ Không hái lúa bừa bãi, chỉ hái khi cô cho phép. <p>2. Hoạt động tham quan - Khám phá</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ đi thành 2 hàng thẳng, vừa đi vừa quan sát khung cảnh xung quanh.- Ra đến ruộng lúa, cô gọi hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ “Các con thấy cây lúa trông như thế nào?” (cao, có thân, lá dài, bông lúa cong cong...).+ Các bác nông dân đang làm gì?+ Dụng cụ cắt lúa được gọi là gì?- Cho trẻ quan sát những lối lúa đã được cắt ngã ra ruộng và được xếp thành những đường thẳng.<ul style="list-style-type: none">+ Sau khi cắt lúa xong bác đã làm gì? (xén lúa, bó lúa).+ Và phần ở lại trên ruộng người ta gọi là gốc lúa hay là rạ đấy! <p>3. Trải nghiệm - Bó lúa</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ thực hành bó lúa bằng dây mềm.- Mỗi trẻ cầm một chét lúa nhỏ, bác nông dân hướng dẫn cho trẻ đặt dây và bó lúa.- Cô giải thích thêm: “Để có bát cơm trắng ngần chúng mình ăn hằng ngày, những hạt lúa này còn phải trải qua 1 quá trình rất dài nữa, đó là vận chuyển lên xe, cho vào máy xuất lúa, phơi thóc, xay thóc... các bác nông dân đã phải rất vất vả từ khi làm đất, gieo mạ cấy lúa, chăm sóc, tát nước...” <p>4. Kết thúc - củng cố</p> <ul style="list-style-type: none">- Trở về lớp, cô gợi ý để trẻ kể lại những gì đã quan sát được ngoài ruộng.- Cô chốt lại và giáo dục trẻ:	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ xếp hàng ngay ngắn trò chuyện cùng cô trước khi đi trải nghiệm. <p>Trẻ đi theo hàng và quan sát.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ thực hành.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ về lớp và kể lại những gì đã quan sát được.</p>

+ Hạt gạo là thành quả từ công sức của bác nông dân nên chúng mình phải biết quý trọng, ăn cơm không làm rơi vãi, không bỏ thừa.	Trẻ lắng nghe.
- Hoạt động nghệ thuật: Cho trẻ vẽ lại hình ảnh ruộng lúa hoặc các hoạt động của bác nông dân trên ruộng lúa mà trẻ thích.	Trẻ thực hiện

V. Hoạt động chiều:

Trò chuyện: Về gia đình của bé.

Luyện kỹ năng giao tiếp mạnh dạn, xưng hô phù hợp

a. Mục đích:

- Trẻ biết giới thiệu về các thành viên trong gia đình mình.
- Rèn kỹ năng giao tiếp: nói lễ phép, đủ ý, đủ câu.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nói trước tập thể.
- Giáo dục trẻ biết yêu thương những người trong gia đình.

b. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh về gia đình của bé.
- Ghế ngồi vòng tròn.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát: “<i>Cả nhà thương nhau</i>” - Cô trò chuyện: Mỗi chúng ta sinh ra đều có 1 gia đình, hôm nay từng bạn sẽ lên giới thiệu về gia đình mình nhé! <p>2. Trò chuyện về gia đình bé</p> <p>Cô gợi hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhà con ở đâu? + Nhà con có mấy người? Là những ai con hãy giới thiệu cho cô và các bạn cùng biết?... - Cô khuyến khích trẻ mạnh dạn tự giới thiệu về gia đình mình trước lớp. - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ đã tự tin, khích lệ những trẻ còn rụt rè. <p>3. Luyện kỹ năng xưng hô phù hợp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đóng vai là chị gái bố, em của mẹ...: Trẻ thực hành mời ăn cơm đúng vai người cháu. - Cho trẻ thực hành theo cặp: Một bạn đóng anh, một bạn làm em gái... - Cô quan sát, gợi ý lời thoại, động viên trẻ biết nói lễ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ giới thiệu về gia đình mình. - Trẻ lắng nghe. - Thực hành chào hỏi, xưng hô phù hợp.

- MTs65. Giải thích được các cách thức cho các bạn về cách làm cây gia đình. (S)
- MTs66. Thử nghiệm các phương án khám phá khác nhau và thảo luận được với các bạn về quá trình và kết quả làm cây gia đình. (E)
- MTs69. Xác minh được tính hiệu quả của cây gia đình. (S)
- MTs74. Trả lời được các câu hỏi mang tính gợi mở bằng sự quan sát hình ảnh gia đình (S)
- MTs76. Kiểm chứng được các dự đoán bằng minh chứng mô tả về hoạt động làm cây gia đình.(S)
- Trình bày được cây gia đình là mô hình có gắn hình ảnh về những người thân trong gia đình của trẻ. Mô tả được ý tưởng thiết kế và trình bày đặc điểm, cấu tạo, hình dạng, nguyên liệu cần sử dụng để tạo hình cây gia đình.(S)
- Trẻ biết xem clip, tranh ảnh để tìm hiểu về cách biểu thị mối quan hệ trong gia đình (T)
- Nêu được các nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để tạo ra được cây gia đình. (T)
- Sử dụng các kỹ năng dán, ghép, treo... để tạo ra cây gia đình mà trẻ muốn (E)
- Biết cách phối hợp kỹ năng cắt, dán, tô màu ... khi thực hiện, trình bày được các bước của quy trình thiết kế. (E)
- Trang trí cây gia đình theo ý muốn của trẻ (A)
- Biết cách vẽ trang trí hoa văn... để tạo ra sự sáng tạo cho cây gia đình; Nhận ra vẻ đẹp của cây gia đình được thiết kế, trang trí hoàn thiện. (A)
- Thể hiện được ý kiến cá nhân bằng lời nói về cái đẹp/sự hài hoà, cân đối của cây gia đình. (A)
- Nhận biết độ to, nhỏ, dài, ngắn của cây gia đình; Đếm được số thành viên trong gia đình. Phân biệt được gia đình đông con, gia đình ít con. (M)

b. Kỹ năng:

- Tưởng tượng và xây dựng được mẫu thiết kế cây gia đình. (S)
- MTs138. Tuân thủ các quy tắc và kỉ luật chung khi làm cây gia đình. (S)
- MTs162. Đo, vẽ, viết, cắt dán, ghép để tạo mô hình về cây gia đình. (E)
- MTs163. Đối sánh được cây gia đình với thiết kế ban đầu và hoàn thiện bản thiết kế theo sản phẩm. (E)
- Quan sát, tìm hiểu, khám phá, đặt câu hỏi liên quan đến cây gia đình. (S)
- MTs157. Lựa chọn được nguyên vật liệu, dụng cụ để thiết kế cây gia đình. (E)
- MTs155. Phác thảo được ý tưởng về cây gia đình định thiết kế và các bước thiết kế cây gia đình. (E)
- Xây dựng được các bước tạo ra cây gia đình bằng kỹ thuật đo, cắt, dán, vẽ trang trí...(E)
- Tạo được cây gia đình từ các nguyên vật liệu và kỹ thuật cắt, dán, vẽ trang trí...(A)

- Xác định được hình dạng, kích thước của cây gia đình, số lượng các chi tiết của cây gia đình. (M)

c. Thái độ:

- Chăm chú, tập trung, cố gắng thực hiện hoạt động.
 - Chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động; giữ gìn sản phẩm, tiết kiệm nguyên vật liệu; yêu quý gia đình, luôn tôn trọng ông bà, bố mẹ, yêu quý anh chị em của mình. (A)

2. Chuẩn bị :

+ Đồ dùng của cô:

- Máy tính, nhạc: Cả nhà thương nhau; Tổ ấm gia đình...

+ Đồ dùng của trẻ:

- Đĩa (bìa cứng) làm đế, que kem (cành), lõi giấy (thân cây), cành cây khô, lá khô, lá cắt bằng dũa, bằng bìa sẵn cho trẻ.

- Que đũa, băng dính 2 mặt, băng dính trong.

- Cốc giấy, cốc nhựa to, ống hút to, bé.

- Ảnh gia đình trẻ, giấy bìa catton, keo dán, kéo....

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Hỏi</p> <p>- Các con ơi, hôm nay cô có một cây đặc biệt, đó là “Cây Gia Đình Nhỏ”. Trên cây này có rất nhiều cành, mỗi cành là nơi sinh sống của một thành viên trong gia đình Nhỏ. Nhưng lạ quá, cây của cô lại chưa có ai cả! Các con có muốn giúp cô làm cho cây này đầy đủ không? Hãy kể cho cô về gia đình của các con và chúng ta sẽ cùng tạo ra một cây gia đình mới nhé!</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>* Hoạt động 2 : Tưởng tượng</p> <p>- Ở bài học trước, chúng mình đã được khám phá, tìm hiểu về mối quan hệ của các thành viên trong gia đình cũng như thứ tự trong gia đình mình rồi.</p> <p>- Ai có thể kể tên các thành viên trong gia đình cho cô và các bạn cùng nghe nào?</p> <p>- Cô cho trẻ thảo luận nhóm và tưởng tượng về “cây gia đình” mà trẻ muốn làm. Trẻ có thể phác thảo ý tưởng về các nhánh cây (đại diện cho các thành viên trong gia đình) và vị trí của từng thành viên:</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ thảo luận.</p>
<p>+ Con nghĩ cây gia đình của con sẽ trông như thế nào?</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>

<p>+ Chúng ta có thể làm thân cây bằng gì?</p> <p>+ Con muốn đặt ai ở vị trí nào trên cây?</p> <p>* Hoạt động 3: Lên phương án thiết kế</p> <p>- Và ngày hôm nay chúng mình hãy cùng thể hiện mối quan hệ của các thành viên trong gia đình qua cái cây nhé. Nào xin mời các nhóm hãy cùng lên ý tưởng thiết kế cây gia đình của mình nào?</p> <p>- Cô đưa ra các câu hỏi gợi mở cho trẻ trả lời:</p> <p>+ Con định sẽ làm cây gia đình như thế nào?</p> <p>+ Con làm bằng nguyên vật liệu gì?</p> <p>+ Gốc cây muốn đứng vững được thì con phải làm như thế nào?</p> <p>+ Thân cây con làm bằng gì?</p> <p>+ Làm thế nào để gắn kết các cành cây với nhau?</p> <p>+ Lá cây làm bằng gì?</p> <p>+ Làm sao để gắn lá vào cành cây?</p> <p>- Vừa rồi cô thấy các con đưa ra rất nhiều ý tưởng để làm cây gia đình.</p> <p>+ Vậy để có cây gia đình đẹp các con phải làm gì trước? (Vẽ bản thiết kế)</p> <p>+ Muốn vẽ bản thiết kế thì cần có gì? (Bút và bảng)</p> <p>+ Các con cầm bút bằng tay nào?</p> <p>- Rất nhiều ý tưởng cho bản thiết kế đưa ra vậy cô mời các bạn đại diện một bạn trong các nhóm lên lấy đồ dùng để cho các bạn thực hiện bản thiết kế và ý tưởng của mình nào.</p> <p>- Cô quan sát, giúp đỡ khi trẻ gặp khó khăn.</p> <p>* Hoạt động 4: Thực hiện tạo sản phẩm</p> <p>- Rất nhiều bản thiết kế cô thấy các con đã hoàn thiện và bây giờ các con đã sẵn sàng tạo lên những cây gia đình của mình chưa?</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện theo bản thiết kế, trang trí cây gia đình theo ý tưởng của mình.</p> <p>- Cô gợi ý trẻ các nhóm chế tạo hoàn chỉnh cây gia đình từ các nguyên vật liệu khác nhau.</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô giám sát và hỗ trợ trẻ trong quá trình trẻ thực hiện khi trẻ gặp khó khăn.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lên ý tưởng.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Đại diện trẻ lên bê đồ dùng về nhóm cho các bạn và thiết kế.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ thiết kế.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> + Con đang làm gì? + Làm như thế nào? + Con gặp khó khăn gì không? + Con đã làm gì để khắc phục? + Con nhờ ai giúp mình? Con thấy kết quả thế nào? <p>* Hoạt động 5: Cải tiến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm của nhóm mình hoặc cá nhân: + Con làm được gì? + Con thiết kế như thế nào? + Con thấy thân cây đã đứng được chưa? Các bộ phận có chắc chắn không?(Cô cho trẻ cầm lên, kiểm tra) + Con có muốn thay đổi gì trong thiết kế hoặc sản phẩm của mình không? - Nếu được chỉnh sửa, con sẽ chỉnh sửa gì? <p>*Kết thúc: Cô mở nhạc bài: “Tổ ấm gia đình” và cho trẻ chụp ảnh cùng sản phẩm của trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ chụp ảnh cùng sản phẩm.
---	---

III. Hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Thời tiết

Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời. Gấp, vẽ, nặn, xé dán...

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhận biết nêu được đặc điểm, thời tiết ngày hôm đó.
- Biết đặc điểm thời tiết mùa thu mát mẻ.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát, giấy, phấn, đất nặn, bảng nặn, đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ, kiểm tra sức khỏe và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động, cho trẻ đi dạo chơi ngoài sân trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ thực hiện.
<p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát thời tiết và đàm thoại cùng trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay các con cảm thấy thời tiết như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và trả lời.

<ul style="list-style-type: none"> + Con thấy bầu trời thế nào? + Bây giờ là mùa gì trong năm? + Thời tiết mùa thu se lạnh vào sáng sớm và buổi tối nên các con cần mặc trang phục gì? - Cô tổng hợp lại và bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm thời tiết ngày hôm đó. - Cô giáo dục trẻ biết giữ gìn bảo vệ môi trường, không xả rác bừa bãi làm ô nhiễm môi trường, biết mặc trang phục phù hợp với thời tiết. *Chơi vận động: “Mèo đuổi chuột”. - Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi, bao quát trẻ chơi an toàn. *Chơi tự do: Cô giới thiệu các trò chơi cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ, giúp trẻ chơi hiệu quả. *Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét kết thúc chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ nhắc lại cách chơi. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ hứng thú chơi theo ý thích. - Trẻ lắng nghe.
--	--

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 1

V. Hoạt động chiều

Thực hành quét sân, quét nhà giúp mẹ Rèn kĩ năng quét gọn gàng, sạch sẽ

1. Mục đích.

- Trẻ biết cách quét nhà, quét sân, vệ sinh sạch sẽ những nơi mình ở.
- Nhận biết được ý nghĩa của việc giữ gìn nhà cửa gọn gàng, sạch đẹp.
- Vui vẻ với công việc nhà của mình, biết giúp đỡ bố mẹ những công việc chung.
- Có kỹ năng cầm chổi quét nhà, quét sân.
- Trẻ tích cực tham gia vào lớp học.

2. Chuẩn bị

- Sân, chổi, rác, hót rác. Tranh quét nhà.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ôn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> + Về nhà các con đã làm gì để giúp đỡ bố mẹ việc nhà? + Khi làm các con cảm thấy như thế nào? + Bố mẹ có vui không? + Hôm nay chúng mình lại tiếp tục thực hiện 1 công việc mới để giúp đỡ người lớn, các con đã sẵn sàng chưa? - Cô đọc câu đố: 	<p>Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi.</p>

<p>“Quét qua quét lại. Sạch bóng căn nhà. Nhà nào có tôi. Thì không còn rác?”</p> <p>- Cô chột đáp án đưa bức tranh bé quét nhà cho trẻ xem.</p> <p>* Khám phá và thực hành</p> <p>- Cô đưa ra 1 cái chổi và hỏi trẻ.</p> <p>+ Ở nhà bạn nào đã giúp bố mẹ quét nhà?</p> <p>+ Vậy tay cầm chổi như thế nào?</p> <p>- Cô giới thiệu lần lượt các bộ phận của cái chổi.</p> <p>- Cô chột lại cách cầm chổi đúng.</p> <p>B1: Cầm chổi bằng 2 tay. 1 tay để vào phần cán chổi phía trên, tay còn lại đặt xuống phần cán chổi thấp hơn 1 chút.</p> <p>B2: Nghiêng chổi theo chiều thuận của tay</p> <p>B3: Hơi cúi người, quét nhẹ nhàng để bụi không bay phát tán.</p> <p>B4: Gom rác, dùng hót rác gom rác lại để đổ đi.</p> <p>- Trước khi mời trẻ lên thực hành, cô khuyến khích trẻ luôn vui vẻ với những công việc nhà vì nó thể hiện tình yêu thương với ngôi nhà mình ở và giúp mẹ đỡ mẹ và bà đỡ mệt hơn,...</p> <p>+ Cô mời từng nhóm bạn lên thực hành trên sân.</p> <p>* củng cố</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại các kiến thức vừa học.</p> <p>- Cô khen ngợi động viên trẻ.</p> <p>- Cô cho trẻ dọn đồ, vệ sinh tay và chuyển hoạt động.</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>Trẻ quan sát.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe và quan sát cô hướng dẫn</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ thực hiện.</p>
---	--

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc:.....
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....
- Biện pháp khắc phục:.....
-

=====//=====//=====

Thứ tư ngày 29 tháng 10 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cởi và cất giày, dép, tự cất ba lô đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện về một số thông tin quan trọng về gia đình, địa chỉ nơi ở của trẻ.
- Điểm danh: Điểm danh theo số thứ tự của trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Nhà mình rất vui”.

II. Hoạt động học: Lĩnh vực phát triển thể chất

VĐCB: Ném trúng đích thẳng đứng cao 1,5 m xa 2 m

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết dùng sức mạnh của cánh tay để ném trúng đích thẳng đứng cao 1,5 m xa 2 m.
- Củng cố kỹ năng vận động chạy cho trẻ. Rèn luyện các tố chất vận động: nhanh, mạnh, khéo, bền.
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động và làm theo hiệu lệnh của cô. Trẻ trật tự, biết quan sát và đợi đến lượt.

2. Chuẩn bị

- 4 rổ đựng, 20 - 30 túi cát, vạch chuẩn, đích ném, nhạc bài hát về chủ đề.
- Sân tập bằng phẳng, trang phục của cô và trẻ gọn gàng.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ.- Cô mở nhạc khởi động, cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với đi các kiểu chân: đi thường, đi kiễng chân, đi bằng gót chân, đi khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm và về đội hình 4 hàng ngang dẫn cách đều để tập bài tập phát triển chung. <p>*Hoạt động 2: Trọng động:</p> <p>*Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ tập các động tác kết hợp với nhạc bài hát “Nhà mình rất vui”: + Động tác tay: Hai tay đưa ra trước, đưa lên cao. Tập 3Lx8N + Động tác chân: Đứng đưa chân về trước khụy gối	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ thực hiện cùng cô.- Trẻ đi vòng tròn và đi các kiểu chân theo hướng dẫn. - Trẻ tập các động tác theo cô.

<p>chân sau thẳng. Tập 2Lx8N</p> <p>+ Động tác bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên tay chống hông. Tập 2Lx8N</p> <p>+ Động tác bật: Bật tách và khép chân. Tập 2Lx8N</p> <p>*Vận động cơ bản: Ném trúng đích thẳng đứng cao 1,5 m xa 2 m</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài tập.</p> <p>- Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích</p> <p>- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích các động tác: Từ đầu hàng cô bước đến vạch xuất phát tay cầm túi cát. Khi có hiệu lệnh “Chuẩn bị” cô đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát đưa ra phía trước mắt nhìn thẳng đích. Khi nghe hiệu lệnh “Ném” cô đưa tay từ trước ra sau lên cao và dùng sức của cánh tay ném mạnh túi cát trúng vào đích và đi về cuối hàng đứng.</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện:</p> <p>+ Lần 1: Cho lần lượt 2 trẻ ở 2 tổ lên thực hiện.</p> <p>+ Lần 2: Lần lượt cho từng trẻ lên thực hiện</p> <p>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>- Cho trẻ tập trải nghiệm theo các hình thức khác nhau.</p> <p>- Cô hỏi trẻ: Các con vừa tập vận động cơ bản gì?</p> <p>*Trò chơi: “Tìm về đúng nhà”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Chia trẻ ra làm hai nhóm và đứng theo đúng giới tính của mình. Khi cô hô hiệu lệnh “buổi sáng” thì tất cả đi ra khỏi nhà vừa đi vừa hát bài hát “Nhà của tôi”. Khi cô nói “ buổi chiều” thì các bạn chạy nhanh về nhà mình, ai nhầm nhà là thua cuộc, khi trẻ về nhà thì cô hỏi vì sao trẻ đứng trong nhà này.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Cô bao quát giúp trẻ chơi tốt, an toàn.</p> <p>*Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <p>- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp bài hát “Cho con”</p> <p>- Cô nhận xét, chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	---

III. Hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Tranh vẽ cảnh sinh hoạt bữa cơm gia đình.

Trò chơi vận động: Lộn cầu vồng.

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích.

1. Mục đích - yêu cầu:

- Biết mỗi giờ ăn cơm là lúc gia đình xum họp trò chuyện cùng nhau.
- Trẻ biết công việc của bố mẹ, biết yêu quý mọi người trong gia đình.
- Biết vâng lời ông bà, cha mẹ.

2. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh vẽ gia đình đang ăn cơm. Phấn, đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô kiểm tra sức khoẻ trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động.- Cô cho trẻ ra ngoài hít thở không khí và dẫn trẻ đi tham quan các khu vực trong sân trường. <p>Kiểm tra sức khoẻ.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Quan sát.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ dạo quanh sân trường và thăm quan các khu vực quanh sân hướng cho trẻ về nơi quan sát.- Cô đàm thoại hỏi trẻ:<ul style="list-style-type: none">+ Trên bức tranh này chú họa sĩ đã vẽ gì?+ Cả gia đình đang làm gì?+ Trong mâm cơm gia đình có những ai?+ Gia đình có mấy người? Mẹ đang làm gì?+ Đây là ai?... <p>=> Cô giáo dục trẻ biết sống yêu thương, vâng lời và giúp đỡ ông bà, bố mẹ.</p> <p>* Chơi vận động: “Lộn cầu vòng”.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.- Cô tổ chức cho trẻ chơi, bao quát trẻ chơi an toàn, vui vẻ. <p>* Chơi tự do: Cô chuẩn bị các trò chơi và hướng trẻ chơi theo ý thích của trẻ, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ, giúp trẻ chơi</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nhận xét buổi chơi.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe và trả lời.- Trẻ thực hiện theo cô.- Trẻ trả lời.- Trẻ quan sát và trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chơi.- Trẻ hứng thú chơi tự do.- Trẻ lắng nghe.

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 1

V. Hoạt động chiều:

Rèn kỹ năng tự phục vụ: biết cất đồ chơi,
xếp gọn gàng ngăn nắp đúng nơi quy định.

1. Mục đích

- Trẻ biết cách cất đồ chơi đúng nơi quy định sau khi chơi xong.
- Nhận biết được ý nghĩa của việc giữ gìn lớp học gọn gàng, sạch đẹp.
- Rèn kỹ năng phối hợp tay - mắt, quan sát, phân loại đồ vật theo vị trí.
- Rèn thói quen ngăn nắp, trật tự, biết tự phục vụ bản thân.
- Biết hợp tác cùng bạn trong khi thu dọn.
- Trẻ tự giác, có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi chung.
- Hứng thú tham gia hoạt động, cảm thấy vui khi được cùng cô và bạn giữ lớp học sạch sẽ.

2. Chuẩn bị

- Một số đồ chơi (xếp hình, búp bê, xe ô tô, khối gỗ, lego...).
- Kệ đựng đồ chơi có nhãn, ký hiệu (ví dụ: hình ô tô - góc xây dựng, hình búp bê - góc gia đình...).
- Nhạc bài hát “*Cất đồ chơi thôi nào*”, “*Giờ chơi đã hết*”, “*Lớp em sạch đẹp*”.
- Hình ảnh minh họa lớp học gọn gàng và lớp học bừa bộn.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định - Gây hứng thú - Cô bật nhạc vui tươi, cho trẻ hát và vận động bài “ <i>Lớp em sạch đẹp</i> ”. + Sau khi chúng mình chơi xong đồ chơi, lớp mình có gọn gàng không? + Nếu ai cũng bỏ đồ chơi lung tung thì chuyện gì sẽ xảy ra? - Hôm nay cô và các con cùng học cách cất đồ chơi và xếp bàn ghế gọn gàng nhé!	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe.
2. Quan sát - Nhận biết - Cô cho trẻ xem 2 bức tranh: + Tranh 1: Lớp học gọn gàng. + Tranh 2: Lớp học bừa bộn. + Trong 2 lớp học trên con thấy lớp học nào đẹp hơn? + Bạn nhỏ trong tranh đang làm gì? + Lớp học gọn gàng giúp chúng ta cảm thấy thế nào? =>Cô kết luận: Giữ lớp học sạch sẽ, đồ chơi gọn gàng là việc làm tốt và ai cũng có thể làm được.	- Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.
3. Thực hành cất đồ chơi - Cô chia trẻ thành nhóm, mỗi nhóm một loại đồ chơi. Cho trẻ chơi tự do trong 3 phút. Khi có hiệu lệnh “ <i>Giờ</i>	- Trẻ thực hiện.

<p><i>chơi đã hết!”</i>, cô mở nhạc.</p> <p>+ Trẻ cùng nhau cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>+ Nhận xét, khen ngợi nhóm cất nhanh, đúng vị trí.</p> <p>4. Kết thúc - Cùng cố</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài “<i>Cất đồ chơi thôi nào</i>”.</p> <p>+ Con cần làm gì sau khi chơi xong?</p> <p>+ Con cảm thấy thế nào khi lớp mình sạch đẹp ?</p> <p>- Cô khen trẻ ngoan, biết giữ gìn lớp học.</p> <p>- Dặn dò: “Ngày mai khi đến lớp, chúng mình cùng giúp cô giữ lớp thật gọn gàng nhé!”</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hát cùng cô.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	--

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc:.....
- Kiến thức, kĩ năng:
-
-
-
-
-
-

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....

Biện pháp khắc phục:.....

=====//=====//=====

Thứ năm ngày 30 tháng 10 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cởi và cất giày, dép, tự cất ba lô đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện về một số thông tin quan trọng về gia đình, địa chỉ nơi ở của trẻ.
- Điểm danh: Điểm danh theo số thứ tự của trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “*Nhà mình rất vui*”.

II. Hoạt động học: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

- Đạy hát + VĐ: “Múa cho mẹ xem” - Xuân Giao**
- Nghe hát: “Ba ngọn nến lung linh” - Ngọc Lễ**
- Trò chơi: Ai nhanh nhất**
- NDTT: Đạy vận động theo lời bài hát**

1. Mục đích - yêu cầu:

*Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát “Múa cho mẹ xem” và bài hát “Ba ngọn nến lung linh”.
- Trẻ biết hát kết hợp vận động minh họa theo lời bài hát “Múa cho mẹ xem”.
- Trẻ biết tên trò chơi và hiểu cách chơi trò chơi: “Ai nhanh nhất”.

*Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng hát kết hợp vận động minh họa theo lời bài hát: “Múa cho mẹ xem”.
- Rèn kỹ năng nhanh nhẹn khi tham gia trò chơi : “Ai nhanh nhất”.

*Thái độ:

- Trẻ mạnh dạn và tự tin hào hứng tham gia hoạt động.
- Trẻ biết yêu quý những người thân trong gia đình.

2. Chuẩn bị

- Nhạc beat bài hát “Múa cho mẹ xem”, “ Ba ngọn nến lung linh”, loa, máy tính.
- 6 - 7 chiếc vòng đủ cho trẻ chơi trò chơi, xúc xô.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ đọc bài thơ “Yêu mẹ” và trò chuyện với trẻ về nội dung bài thơ:</p> <p>+ Các con vừa đọc bài thơ gì?</p> <p>+ Mẹ đã làm những công việc gì?</p> <p>+ Con có yêu mẹ của mình không?...</p> <p>=> Giáo dục trẻ yêu thương, quý trọng bố mẹ và những người thân yêu trong gia đình...</p> <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính: Nội dung trọng tâm: Dạy vận động theo lời bài hát</p> <p>- Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát.</p> <p>- Cô hỏi trẻ: Đây là giai điệu của bài hát gì?</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả.</p> <p>- Cô và trẻ hát bài hát 2 lần cùng nhạc.</p> <p>- Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát đã nói về đôi bàn tay khéo léo của bé được ví như những cánh bướm, múa hát rất giỏi để tặng mẹ của bạn nhỏ.</p> <p>+ Đề bài hát được hay và sinh động hơn chúng mình sẽ làm gì?</p>	<p>- Trẻ đọc thơ.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hát cùng cô.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<p>- Cô hát lần 3: Cô hát và múa cho trẻ xem, trẻ phụ họa theo cô.</p> <p>*Trò chơi: “Ai nhanh nhất”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô có một số vòng đặt trên sàn nhà. Các con vừa đi vòng tròn vừa hát khi có hiệu lệnh cô vỗ xắc xô dồn các con phải nhảy nhanh vào vòng trước. Bạn nào chậm chân sẽ phải nhảy lò cò. (Số bạn lên chơi nhiều hơn số vòng).</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét.</p> <p>- Chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ múa phụ họa.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
---	---

III. Hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Cây xoài

Ch

Trò chơi vận động: Rồng rắn lên mây

ơi

tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ người thân...

1. Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết gọi đúng tên cây xoài. Biết cây xoài là cây ăn quả và cách chăm sóc cho cây.
- Biết đặc điểm nổi bật về hình dáng của cây xoài, biết ích lợi của cây.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoán kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Cây xoài cho trẻ quan sát. Nơi quan sát, phần, đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ, dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động. Cô cho trẻ ra ngoài hít thở không khí và dẫn trẻ đi tham quan các khu vực trong sân trường</p> <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Quan sát.</p> <p>- Cho trẻ dạo quanh sân trường và hướng cho trẻ quan sát cây xoài.</p> <p>+ Cô con mình đang dạo chơi ở đâu?</p> <p>+ Sân trường mình trồng được cây gì đây?</p> <p>+ Mời trẻ lên kể về cây xoài?</p> <p>+ Trẻ kể về đặc điểm, ích lợi của cây xoài.</p> <p>+ Cây xoài thường được trồng ở đâu?</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện theo cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm nổi bật của cây xoài... - Cô giáo dục trẻ yêu quý, biết chăm sóc, bảo vệ các loại cây thường trồng ở trong gia đình... *Chơi vận động: Rồng rắn lên mây - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô hướng dẫn trẻ chơi an toàn. *Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi các trò chơi theo ý thích của trẻ, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ. *Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét buổi chơi, cho trẻ đi vệ sinh rửa tay chân và chuyển sang hoạt động khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ lắng nghe và thực hiện.
---	---

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 1

V. Hoạt động chiều:

Đọc đồng dao, thơ ngắn về gia đình.

Vẽ, tô màu người thân.

1. Mục đích

- Trẻ thuộc và đọc diễn cảm được bài thơ, đồng dao về chủ đề “Gia đình”
- Hiểu được nội dung bài thơ/đồng dao nói về tình cảm yêu thương, gắn bó giữa các thành viên trong gia đình.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, rõ ràng, thể hiện cảm xúc khi đọc thơ.
- Trẻ biết phối hợp nhịp nhàng khi đọc thơ tập thể, đọc nối tiếp, đọc theo nhóm.
- Rèn kỹ năng lắng nghe, chờ đến lượt, mạnh dạn thể hiện bản thân trước tập thể.
- Trẻ yêu quý, kính trọng ông bà, cha mẹ và các thành viên trong gia đình.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung bài thơ. Một số bài đồng dao về gia đình.
- Thẻ chữ, thẻ từ một số từ khóa trong bài thơ.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định - Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem tranh về các thành viên trong gia đình và trò chuyện với trẻ: + Các con nhìn xem trong tranh có những ai? + Ở nhà, ai là người yêu thương con nhất? + Hôm nay cô và các con cùng đọc những bài thơ, đồng dao thật hay nói về tình cảm gia đình nhé! <p>2. Hoạt động chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời.

<p>Trẻ đọc thơ, đồng dao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn trẻ đọc theo nhiều hình thức: + Cả lớp đọc đồng thanh. + Nhóm đọc nối tiếp (ví dụ: nhóm 1 đọc 2 câu đầu, nhóm 2 đọc 2 câu sau). + Cá nhân thể hiện đọc thơ theo giọng điệu riêng. + Khuyến khích trẻ đọc có cảm xúc, kết hợp cử chỉ minh họa. <p>Trò chơi củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi 1: “<i>Nghe giọng đoán người</i>” - Cô đọc thơ và trẻ đoán nhân vật trong gia đình được nhắc đến. - Trò chơi 2: “<i>Ghép tranh với từ</i>” - Trẻ nối hình ảnh với thẻ từ tương ứng (“bố”, “mẹ”, “ông”, “bà”, “bé”). <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen những trẻ đọc tốt, mạnh dạn, đọc thơ diễn cảm. - Cô cho trẻ xem tranh truyện về gia đình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thơ. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ xem tranh.
--	--

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:.....

- Trạng thái cảm xúc:.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....

Biện pháp khắc phục:.....

=====//=====//=====

Thứ sáu ngày 31 tháng 10 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cởi và cất giày, dép, cất ba lô đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện về một số thông tin quan trọng về gia đình, địa chỉ nơi ở của trẻ.
- Điềm danh: Điềm danh theo số thứ tự của trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “*Nhà mình rất vui*”.

II. Hoạt động học: Lĩnh vực phát triển nhận thức

KPXH: Khám phá trò chuyện về gia đình bé

1. Yêu cầu:

- Trẻ biết được gia đình mình gồm có những ai, thuộc gia đình ít con hay đông con, gia đình lớn hay gia đình nhỏ.
- Nêu được công việc của mỗi thành viên trong gia đình.
- Biết mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình.
- Rèn khả năng quan sát, chú ý và ghi nhớ có chủ định.
- Rèn luyện khả năng giao tiếp phù hợp.
- Phát triển tư duy; ngôn ngữ mạnh mẽ, trả lời câu hỏi rõ ràng, chính xác.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, tôn trọng, quan tâm những người thân trong gia đình, biết kính trọng, vâng lời người lớn, giúp đỡ ông bà cha mẹ, nhường nhịn em nhỏ.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô:

- Giáo án điện tử Powerpoint, máy tính.
- Tranh ảnh về các thành viên trong gia đình.
- Nhạc bài hát “*Nhà mình rất vui*”, “*Nhà của tôi*”, “*Cả nhà thương nhau*” ...
- Quà tặng cho các đội chơi.

b. Đồ dùng của trẻ:

- Lô tô về gia đình, họ hàng nhà bé (bên nội, bên ngoại).
- Vòng thể dục, bảng.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô giáo giới thiệu chương trình: Xin chào mừng các con đến với chương trình “<i>Gia đình hạnh phúc</i>”.</p> <p>Chương trình gồm có 3 phần:</p> <p>+ Phần 1: Khám phá</p> <p>+ Phần 2: Ai thông minh</p>	<p>- Trẻ vỗ tay</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>+ Phần 3: Cùng thi tài</p> <p>- Cùng với sự góp mặt của 3 đội chơi: Gia đình số 1, Gia đình số 2, Gia đình số 3.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>a. Khám phá</p> <p>- Cô giới thiệu phần thi thứ nhất mang tên “Khám phá”</p> <p>+ Để thực hiện tốt phần thi này, ban tổ chức đã chuẩn bị 3 bức tranh. Yêu cầu các đội trưởng của các đội lên chọn cho đội mình một bức tranh, mang về cho cả đội cùng thảo luận, sau 2 phút đại diện của mỗi đội lên trình bày nội dung bức tranh của đội mình. Ở phần thi này, các đội khác có quyền được bổ sung thêm ý kiến để nội dung của bức tranh được đầy đủ hơn.</p> <p>- Cô cho các đội trưởng lên chọn tranh và mang về nhóm thảo luận, sau đó cho lần lượt đại diện của từng đội lên thực hiện yêu cầu.</p> <p>- Trẻ thảo luận, cô đến từng đội quan sát, gợi ý trẻ.</p> <p>- Hết thời gian cô lắc xắc xô cho trẻ về vị trí ngồi hình chữ U mời tổ trưởng đại diện đội mình lên trình bày về nội dung thảo luận của đội mình.</p> <p>- Cô đàm thoại với trẻ qua slide:</p> <p>* Cô mời đại diện cho đội Gia đình số 1, Gia đình số 2, Gia đình số 3 lên trình bày nội dung bức tranh của đội mình.</p> <p>- Cô cho trẻ tổ khác nhận xét, bổ sung nội dung trình bày của từng gia đình.</p> <p>- Cô nhận xét chung phần thi thứ nhất: Qua phần thi khám phá, cả 3 đội đều trả lời rất xuất sắc, đề nghị tất cả chúng ta nổ một tràng pháo tay thật lớn để chúc mừng 3 đội chơi</p> <p>- Tiếp theo chương trình, xin mời các bạn đến với phần thi thứ 2, phần thi: “Ai thông minh”. Ở phần thi này yêu cầu các thành viên của các đội sẽ thi trả lời các câu hỏi của ban tổ chức, ai có câu trả lời đúng, nhanh thì sẽ được nhận phần quà của ban tổ chức.</p> <p>+ Các bạn vừa tham dự chương trình gì?</p> <p>+ Gia đình có từ 1 đến 2 con gọi là gia đình gì?</p> <p>+ Gia đình có từ 3 con trở lên gọi là gia đình gì?</p>	<p>- Trẻ vỗ tay</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lên nhận tranh.</p> <p>- Trẻ thảo luận theo nhóm.</p> <p>- Trẻ lên cầm que chỉ giới thiệu về bức tranh qua slide.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trình bày nhận xét.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe và hưởng ứng.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>
--	---

<p>+ Thế nào gọi là gia đình nhỏ?</p> <p>+ Gia đình lớn là gia đình gồm có những ai?</p> <p>* Cô tóm lại: Trong gia đình Việt Nam có rất nhiều kiểu gia đình: có gia đình chỉ có bố mẹ và các con gọi là gia đình nhỏ, có những gia đình có cả ông bà, bố mẹ và các con cùng chung sống gọi là gia đình lớn (hay còn gọi là gia đình nhiều thế hệ cùng chung sống). Dù sống trong một gia đình lớn hay gia đình nhỏ thì tình cảm của mọi người trong gia đình phải như thế nào?</p> <p>- Cô giáo dạy trẻ biết thương yêu, kính trọng ông bà, cha mẹ và những người thân trong gia đình.</p> <p>- Cô nhận xét kết quả phần thi thứ 2 và tuyên dương trẻ.</p> <p>* Luyện tập</p> <p>- Sau đây là phần thi “Cùng thi tài”: Phần thi này có 2 trò chơi:</p> <p>*Trò chơi 1 “Ai nhanh nhất”</p> <p>- Cách chơi: Cô đã chuẩn cho mỗi bạn 1 rô lô tô, khi cô gọi tên hay nêu đặc điểm của gia đình nào các con nhanh tay chọn lô tô giơ lên.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3 - 4 lần. Cô bao quát, động viên trẻ kịp thời</p> <p>*Trò chơi 2 “ Bé tài năng”</p> <p>- Yêu cầu cả 3 đội cùng tham gia thi, ban tổ chức đã chuẩn bị các lô tô về các kiểu gia đình, yêu cầu đội 1 chọn gài lô tô gia đình lớn, đội 2 chọn gài lô tô gia đình ít con, đội 3 chọn gia đình đông con. Trước khi lên gài lô tô, từng thành viên của mỗi đội phải bật nhảy qua 3 ô vòng, bạn thứ nhất chọn gài xong 1 lô tô thì bạn thứ hai mới được lên gài lô tô tiếp theo. Sau thời gian chơi là 1 bản nhạc, đội nào chọn và gài được nhiều lô tô, gài đúng theo yêu cầu của ban tổ chức thì đội đó giành chiến thắng.</p> <p>Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô bao quát lớp, khích lệ, động viên trẻ kịp thời.</p> <p>- Cô và trẻ kiểm tra kết quả chơi. Cô trao phần thưởng cho đội chiến thắng.</p> <p>- Cô khen ngợi động viên trẻ.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ kiểm tra kết quả cùng cô và nhận quà.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ vận động.</p>
--	--

Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô và trẻ cùng vận động bài hát “Nhà mình rất vui”.

IV. Hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Rau cải thảo

Trò chơi vận động: Gieo hạt.

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý

thích.

1. Yêu cầu:

- Trẻ gọi đúng tên rau, nêu đặc điểm, môi trường sống, ích lợi, cách chế biến, chất dinh dưỡng của rau cải thảo.
- Biết chăm sóc bảo vệ rau, cây trồng.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Rau cải thảo cho trẻ quan sát.
- Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ học.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trước khi ra hoạt động. - Cô cho trẻ đi dạo chơi trong sân trường và trò chuyện cùng trẻ về cảnh quan quanh sân trường. <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Quan sát: Rau cải thảo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn trẻ đến quan sát rau cải thảo và đàm thoại: <ul style="list-style-type: none"> + Trên tay cô có rau gì? Rau cải thảo có đặc điểm gì? + Muốn cho rau xanh tốt các con phải làm gì? (Cô khuyến khích nhiều cá nhân trẻ được kể). - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm màu sắc, hình dạng, ích lợi, cách chế biến, chất dinh dưỡng của rau cải thảo... <p>=> Cô giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ các loại rau, cây trồng. Biết giữ gìn vệ sinh môi trường.</p> <p>*Chơi vận động: Gieo hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Trẻ hát mô phỏng thể hiện theo lời bài hát, biết khi gieo hạt ngồi xuống, nẩy mầm nhổm người lên thành cây đứng thẳng, ra nụ nắm tay, ra hoa xòe bàn tay.... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi. - Trẻ dạo chơi và trò chuyện. - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ kể. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi an toàn hiệu quả. * Chơi tự do: Cô hướng trẻ đến chơi các trò chơi theo ý trẻ, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ. * Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét buổi chơi, nhắc trẻ thu dọn đồ chơi cùng cô, vệ sinh tay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe và thực hiện.
--	---

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 1

V. Hoạt động chiều

Nêu gương cuối tuần

a. Mục đích

- Trẻ biết tự nhận xét hành vi, thói quen của bản thân trong tuần học.
- Rèn kỹ năng lắng nghe, mạnh dạn phát biểu trước tập thể.
- Trẻ biết khen ngợi bạn có hành vi tốt, học tập tích cực.
- Giáo dục tinh thần đoàn kết, thi đua, cố gắng rèn luyện để tuần sau tốt hơn.

b. Chuẩn bị

- Bảng “Bé ngoan” (có tên và ký hiệu của trẻ).
- Một số phần thưởng nhỏ: hoa giấy, thẻ bé ngoan, sticker.
- Nhạc vui tươi cho phần khởi động và kết thúc.
- Hình ảnh việc làm tốt của trẻ trong lớp.
- Ghế ngồi vòng tròn để dễ quan sát, thảo luận.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát và vận động bài “<i>Hoa bé ngoan</i>”. + Các con vừa hát bài hát gì? - Giới thiệu: Bài hát nói rằng khi các con ngoan sẽ trở thành hoa bé ngoan đấy. “Hôm nay là cuối tuần, chúng ta sẽ cùng nhau nêu gương để xem ai ngoan, ai đã làm tốt nhé!”. <p>2. Nêu gương</p> <p>Các con ơi để trở thành bé ngoan không những các con phải ngoan mà các con còn phải làm được nhiều việc tốt nữa.</p> <p>Cô gợi hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + “Tuần qua con đã làm được những việc gì tốt?” + “Con thấy bạn nào trong lớp mình ngoan, lễ phép, biết giúp đỡ bạn?” <ul style="list-style-type: none"> - Mời một số trẻ lên chia sẻ. 	<p>Trẻ hát và vận động.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ chia sẻ.</p>

- Điểm danh: Điểm danh theo số thứ tự của trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “*Liên khúc bé tập thể dục - Bé khỏe, bé ngoan*”.

II. Hoạt động học: Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

Truyện: Ba cô con gái - Phan Thanh Vân

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhớ được tên câu chuyện, tên nhân vật trong chuyện, nội dung chuyện.
- Trẻ biết kể lại được từng đoạn ngắn của câu chuyện.
- Biết yêu quý người thân trong gia đình và vâng lời người lớn...

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng: Giáo án điện tử, các bức tranh vẽ nội dung câu chuyện, nhân vật ròi, rối dẹt, 2 bảng quay.
- Nhạc bài hát “Nhà mình rất vui”, “Thiên thần ở khắp mọi nơi”.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động bài hát: “<i>Nhà mình rất vui</i>”. - Cô đàm thoại với trẻ về nội dung bài hát. <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài hát gì ? + Trong bài hát nói về ai? <p>=>Giáo dục trẻ biết yêu quý kính trọng những người thân trong gia đình mình.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và vận động. - Trẻ lắng nghe và trả lời - Trẻ lắng nghe.
<p>*Hoạt động 2: Bài mới</p> <p>*Cô kể chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kể chuyện cho trẻ nghe lần 1: Diễn cảm, làm động tác minh họa. + Cô hỏi trẻ tên câu chuyện, tên tác giả? - Cô kể cho trẻ nghe lần 2: cô kể kết hợp tranh. - Lần 3: Cô kể kết hợp đàm thoại nội dung từng đoạn truyện . + Đoạn 1: “<i>Ngày xưa.....một mình</i>”. - Ngày xưa có người đàn bà sinh được mấy người con? - Bà đã làm việc vất vả thế nào để nuôi các con? - Được mẹ yêu thương chăm sóc ba cô gái như thế nào? - Thế rồi các cô con gái của bà lần lượt đi đâu? - Bà mẹ ở nhà với ai? - Không biết bà mẹ ở nhà một mình sẽ sống ra sao các con cùng theo dõi tiếp câu chuyện nhé. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô. - Trẻ lắng nghe.

<p>+ Đoạn 2: “<i>Năm tháng.....sóc nhé</i>”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian trôi qua bà mẹ sẽ thế nào? - Khi bà mẹ già đi thì sẽ thế nào nữa? - Một hôm bà bị ốm bà đã nhớ ai? Và các con có biết mẹ mình bị ốm không? - Làm thế nào để bà gặp được các con? - Bà nhờ ai báo tin cho các con? - Bà đã dặn Sóc như thế nào? - Sóc con sẽ đến nhà ai trước đây các con nhỉ. <p>+ Đoạn 3: “<i>Sóc con.....đi mãi</i>”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sóc con đã đến nhà ai các con? - Chị Cả đang làm gì? - Sóc đã nói gì với chị Cả? - Nghe Sóc nói chị Cả đã đáp như thế nào? - Chị Cả có về thăm mẹ ngay không? - Sóc đã tức giận nói với chị Cả như thế nào? - Khi chị Cả không về thăm mẹ ngay thì chị Cả đã biến thành con gì? - Tiếp đó Sóc đã đến nhà ai? <p>+ Đoạn 4: “<i>Sóc con lại đến.....giăng chỉ</i>”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sóc con lại tiếp tục đến nhà cô con gái thứ mấy? - Cô chị hai có về thăm mẹ ngay không? - Khi đó cô chị Hai đã biến thành con gì? - Không biết rằng cô Út có giống các cô chị của mình không các con cùng nghe cô kể tiếp nhé. <p>+ Tranh 5: “<i>Sóc con.....mén cô</i>”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi đến nhà cô Út thì cô út đang làm gì? - Cô Út đã tỏ ra thế nào khi nghe tin mẹ bị ốm? - Cô Út có về thăm mẹ ngay không? - Sóc con đã nói với cô Út như thế nào? - Cô Út được mọi người đối xử ra sao? - Cuộc sống của cô thế nào? <p>- Lần 4: Cô cho trẻ nhập vai các nhân vật trong truyện để trẻ kể theo ý thích và cô là người dẫn truyện.</p> <p>=> Giáo dục trẻ biết yêu thương chăm sóc mẹ khi khỏe mạnh cũng như khi ốm đau, hãy luôn quan tâm đến bố mẹ của mình...</p> <p>*Trò chơi: “Thi ghép tranh”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kể chuyện. - Trẻ trả lời.
--	--

<p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 tổ trên bảng cô có những bức tranh vẽ nội dung câu chuyện “Ba cô gái”. Nhiệm vụ của 2 đội chơi phải xếp các bức tranh theo đúng trình tự câu chuyện. Trong thời gian là 1 bản nhạc tổ nào xếp được nhanh và đúng thì tổ đó sẽ chiến thắng.</p> <p>- Cô bao quát trẻ chơi vui vẻ, an toàn.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô cho trẻ biểu diễn bài “<i>Thiên thần ở khắp mọi nơi</i>”.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>- Trẻ múa hát.</p>
--	---

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Vườn hoa

Trò chơi vận động: Gieo hạt.

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích.

1. Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết gọi đúng tên hoa trong vườn hoa. Biết trồng hoa là để làm đẹp.
- Trẻ nhận dạng, biết được đặc điểm nổi bật về hình dáng của một số hoa, biết ích lợi của hoa.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Vườn hoa cho trẻ quan sát.
- Phấn, đồ chơi ngoài trời, đất nặn, bìa nặn.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động.</p> <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Quan sát.</p> <p>- Cô cho trẻ dạo quanh sân trường và hướng cho trẻ quan sát cây hoa trong vườn hoa.</p> <p>+ Cô con mình đang dạo chơi ở đâu?</p> <p>+ Vườn hoa trường mình trồng được những hoa gì?</p> <p>+ Hoa có màu gì?</p> <p>+ Hoa trồng để làm gì?...</p> <p>- Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm nổi bật của một số loại hoa...</p> <p>=> Cô giáo dục trẻ yêu quý, biết giữ gìn bảo các loại hoa trồng ở trong gia đình...</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện theo cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p>

<p>*Chơi vận động: Gieo hạt</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Trẻ hát mô phỏng thể hiện theo lời bài hát, biết khi gieo hạt ngồi xuống, nảy mầm nhôm người lên thành cây đứng thẳng, ra nụ nắm tay, ra hoa xòe bàn tay....</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi vui vẻ.</p> <p>*Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi các trò chơi theo ý thích của trẻ, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi, cho trẻ đi vệ sinh rửa tay chân và chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và thực hiện.</p>
---	--

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2

V. Hoạt động chiều:

Trò chuyện: Sở thích của con là gì?

Trò chơi: Tìm bạn

1. Mục đích

- Trẻ biết nói về sở thích của bản thân: thích ăn gì, chơi gì, mặc gì, thích làm gì cùng gia đình hoặc bạn bè...

- Biết rằng mỗi người có những sở thích khác nhau và cần tôn trọng sở thích của người khác.

- Rèn kỹ năng giao tiếp, nói mạch lạc, rõ ràng, tự tin trước tập thể.

- Biết lắng nghe khi người khác nói, không ngắt lời bạn.

- Phát triển kỹ năng hợp tác, chia sẻ khi trò chuyện nhóm.

- Biết lựa chọn sở thích lành mạnh, phù hợp.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh minh họa các hoạt động, món ăn, đồ chơi mà trẻ có thể yêu thích (búp bê, xe hơi, vẽ tranh, đá bóng, tô màu, đọc sách, xem phim hoạt hình...).

- Một số đồ vật thật hoặc mô hình nhỏ để gợi ý cho trẻ.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định, gây hứng thú</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài: “Đến lớp thật vui”.</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Sở thích của bạn nhỏ trong bài hát là gì?</p> <p>+ Ở lớp mình, bạn nào thích đi học giống trong bài hát nào?</p> <p>- Mỗi bạn đều có những điều mình thích. Hôm nay,</p>	<p>- Trẻ hát cùng cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<p>cô và các con cùng trò chuyện về sở thích của mình và các bạn nhé!”</p> <p>2. Nội dung chính</p> <p><i>*Cô trò chuyện gợi mở</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem một số tranh ảnh về các hoạt động yêu thích: vẽ tranh, đá bóng, hát, nhảy, chơi xếp hình, ăn kem, chơi búp bê... + Các con thích làm gì nhất khi ở nhà? + Ở lớp, con thích chơi góc nào? + Con thích ăn món gì nhất? + Con thích chơi với ai? + Vì sao con lại thích điều đó? - Cô cho trẻ lần lượt chia sẻ sở thích của mình trước lớp. (khuyến khích trẻ mạnh dạn chia sẻ) - Cô khen trẻ mạnh dạn, nhắc trẻ lắng nghe bạn. <p><i>*Củng cố</i></p> <p>Trò chơi “Tìm bạn cùng sở thích”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi vòng tròn, khi nghe hiệu lệnh, trẻ ghép nhóm với bạn có cùng sở thích (ví dụ: cùng thích hát, cùng thích tô màu...). <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương những trẻ biết chia sẻ, biết lắng nghe. - Cô giáo dục trẻ: “Mỗi người có sở thích riêng, chúng ta cần tôn trọng bạn và lựa chọn sở thích tốt, có ích nhé!” - Cho trẻ vận động nhẹ theo bài hát “<i>Bé khỏe bé ngoan</i>” và chuyển sang hoạt động khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ chia sẻ. - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ lắng nghe - Trẻ vận động.
--	--

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc:.....
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú**

- Cô tặng cho trẻ món quà và cho trẻ cùng khám phá món quà. Cô đàm thoại hỏi trẻ:

- + Đây là món quà gì?
- + Lọ hoa có màu gì?
- + Lọ hoa được làm bằng chất liệu gì?
- + Lọ hoa dùng để làm gì?

=> Cô giáo dạy trẻ biết giữ gìn bảo quản đồ dùng trong gia đình cũng như đồ dùng đồ chơi trong lớp.

*** Hoạt động 2: Trải nghiệm kiến thức**

a. Quan sát tranh mẫu:

- Cô đưa bức tranh vẽ về lọ hoa ra cho trẻ quan sát và đàm thoại với trẻ.

- + Bạn nào có nhận xét gì về bức tranh của cô?
- + Cô vẽ về cái gì? Lọ hoa được vẽ như thế nào?
- + Lọ hoa có hình dáng như thế nào?
- + Cô sử dụng màu sắc như thế nào để tô màu cho lọ hoa?
- + Để bức tranh lọ hoa đẹp hơn cô còn vẽ thêm những gì?

b. Làm mẫu

+ Để vẽ được bức tranh lọ hoa cô cần có giấy vẽ, bút sáp màu.

+ Cô dùng màu đen để vẽ. Cô cầm bút màu bằng tay phải. Cô cầm bằng ba đầu ngón tay. Cô vẽ 1 nét cong tròn khép kín hình bầu dục, tiếp theo cô vẽ đến miệng lọ hoa là 1 nét ngang ngắn bên trên hình bầu dục, sau đó cô nối nét ngang đó với hình bầu dục bằng 1 nét xiên bên trái và 1 nét xiên bên phải. Tiếp đến cô vẽ đáy lọ hoa cũng tương tự như vẽ miệng lọ hoa và các nét của đáy lọ hoa ngắn hơn các nét của miệng lọ hoa. Lọ hoa sẽ rục rỡ hơn khi được cắm những bông hoa, cô sẽ vẽ những bông hoa thật đẹp để cắm vào lọ và trang trí các họa tiết cho lọ hoa bằng các hình tam giác, các nét cong lượn sóng.

+ Sau khi vẽ xong cô bắt đầu tô màu. Cô di màu đều tay không chờm ra ngoài.

- Cô hỏi lại trẻ cách vẽ: Muốn vẽ được lọ hoa thì các con vẽ như thế nào?

- Cô hỏi trẻ về ý tưởng của trẻ.

- Trẻ quan sát mở quà cùng cô.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ quan sát và trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ quan sát.

- Trẻ lắng nghe và quan sát cô làm mẫu.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ nêu ý tưởng và

<p>- Con có ý tưởng gì cho bức tranh của mình?</p> <p>- Để thực hiện ý tưởng đó con sẽ làm như thế nào?</p> <p>*Hoạt động 3: Thực hành, sáng tạo.</p> <p>* Trẻ thực hiện.</p> <p>- Cô mở nhạc không lời cho trẻ nghe trong quá trình trẻ vẽ. Cô bao quát nhắc nhở, gợi ý, giúp đỡ trẻ.</p> <p>- Khuyến khích trẻ sử dụng nguyên vật liệu mở để tạo ra sản phẩm.</p> <p>- Cô cho trẻ chia sẻ về cách tạo ra sản phẩm (trẻ dùng kỹ năng gì? Nguyên liệu gì để tạo ra sản phẩm)</p> <p>*Hoạt động 4: Củng cố, áp dụng</p> <p>- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm.</p> <p>+ Các con vừa vẽ bức tranh gì?</p> <p>- Cô khuyến khích nhiều trẻ kể lại quá trình làm ra bức tranh.</p> <p>- Trẻ nêu những khó khăn, thuận lợi khi tạo ra sản phẩm. Ứng dụng của các sản phẩm vào cuộc sống như thế nào? (Làm gì/ tặng ai? Trưng bày ở đâu?)</p> <p>*Hoạt động 5: Đánh giá</p> <p>- Cô cho trẻ chia sẻ về những suy nghĩ, cảm xúc của mình trong quá trình tạo ra sản phẩm.</p> <p>+ Con cảm thấy như thế nào khi vẽ được bức tranh về lọ hoa?</p> <p>+ Con dùng những kỹ năng, nguyên liệu gì để làm được bức tranh này?</p> <p>+ Nếu còn thời gian con sẽ vẽ thêm gì cho bức tranh của mình?</p> <p>- Cô khen ngợi, động viên, khuyến khích trẻ.</p> <p>=> Cô giáo dục trẻ biết yêu quý, giữ gìn đồ dùng gia đình...</p> <p>- Kết thúc: Cô cho trẻ cùng cất dọn đồ dùng với cô và chuyển trẻ sang hoạt động khác.</p>	<p>cách thực hiện</p> <p>- Trẻ vẽ tranh.</p> <p>- Trẻ chia sẻ</p> <p>- Trẻ trưng bày tranh.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ kể lại cách làm.</p> <p>- Trẻ kể.</p> <p>- Trẻ chia sẻ cảm nhận.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
--	---

III. Hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Đồ dùng gia đình (giường, tủ, bàn ghế...)

Trò chơi vận động: Kéo co

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời. Vẽ, tô màu đồ dùng gia đình.

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ quan sát, biết được tên gọi, đặc điểm của từng loại đồ dùng trong gia đình.

- Trẻ biết chơi các trò chơi thành thạo.

- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi quan sát.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý. Phấn, dây thừng, sáp màu, giấy A4, đồ chơi ngoài trời.

- Một số mô hình đồ dùng trong gia đình: giường, tủ, bàn ghế...

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động.</p> <p>- Cô cho trẻ hít thở không khí trong lành. Sau đó, cô cho trẻ đi thăm quan “Siêu thị điện máy xanh”.</p> <p>*Hoạt động 2:</p> <p>*Quan sát.</p> <p>- Đến siêu thị cô cho trẻ đến gian hàng gia đình cô đã chuẩn bị.</p> <p>- Cô lần lượt cho trẻ quan sát từng loại đồ dùng. Cô cho trẻ nêu nhận xét sau khi quan sát được</p> <p>- Cô đàm thoại cùng trẻ khi quan sát</p> <p>+ Đây là cái gì?</p> <p>+ Cái tủ được làm bằng gì?</p> <p>+ Cái tủ được dùng làm gì?..</p> <p>+ Cái tủ có hình gì?</p> <p>+ Đây là cái gì?</p> <p>+ Cái giường dùng để làm gì?...</p> <p>=> Cô tổng hợp lại: Những đồ dùng như tủ, giường, bàn ghế,...là những đồ dùng phục vụ trong sinh hoạt hàng ngày của gia đình. Cô giáo dục trẻ biết giữ gìn bảo quản và cách sử dụng những đồ dùng đó...</p> <p>*Trò chơi vận động: “Kéo co”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Vẽ một đường kẻ thẳng ở giữa sân, sợi dây thừng buộc nơ ở giữa dây. Cô chia trẻ thành 2 tổ có số lượng bằng nhau, khi cô hô hiệu lệnh “kéo” giờ chơi bắt đầu, khi nơ ở giữa dây kéo qua vạch về phía tổ nào thì tổ đó sẽ chiến thắng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần, cô bao quát trẻ chơi</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ nhận xét.</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời câu hỏi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p>

<p>an toàn.</p> <p>*Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi các trò chơi theo ý thích, cô quan sát và đảm bảo an toàn cho trẻ trong khi chơi. <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi và cho trẻ đi vệ sinh rửa tay chân và chuyển sang hoạt động khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hưởng thú chơi tự do. - Trẻ lắng nghe và thực hiện.
--	--

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2

V. Hoạt động chiều:

Trẻ xem sách, báo, hình ảnh nhằm giáo dục lễ giáo và kỹ năng sống cho trẻ.

Trò chơi: Chọn đúng - chọn sai.

1. Mục đích

- Trẻ biết xem, quan sát và kể lại nội dung trong sách, báo, tranh ảnh.
- Nhận biết một số kỹ năng sống cơ bản qua hình ảnh.
- Giữ gìn vệ sinh cá nhân.
- Biết chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi.
- Biết giúp đỡ người khác, biết cẩn thận khi tham gia giao thông, tránh nguy hiểm.
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ và diễn đạt bằng lời.
- Biết lựa chọn hình ảnh, sách báo phù hợp.
- Rèn kỹ năng giao tiếp, chia sẻ ý kiến với bạn bè.
- Hứng thú khi xem sách, báo, tranh ảnh.
- Biết áp dụng kỹ năng sống đã học vào cuộc sống hằng ngày.
- Hình thành thói quen giữ gìn, không làm rách hoặc bẩn sách báo.

2. Chuẩn bị

- Một số quyển sách tranh, tạp chí thiếu nhi, truyện tranh, tranh ảnh về kỹ năng sống (ví dụ: bé rửa tay, bé nhường ghế cho bạn, bé đội mũ bảo hiểm, bé nói lời cảm ơn, xin lỗi...).
- Hình ảnh phóng to (tranh lật, thẻ tranh) để cả lớp dễ quan sát.
- Giá hoặc bàn trưng bày sách, góc đọc sách gọn gàng đủ ánh sáng.
- Nhạc nhẹ hoặc bài hát về thói quen tốt (ví dụ: “*Con chim vành khuyên*”, “*Rửa tay thôi nào*”, “*Cháu vâng lời cô*”...).

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định - Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát “Cháu vâng lời cô”. - Cô trò chuyện cùng trẻ: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát.

<p>+ Các con thấy bạn nhỏ trong bài hát thế nào? + Bạn biết làm gì để cô vui, để bố mẹ khen? - Hôm nay cô và các con sẽ cùng xem sách, báo và hình ảnh đẹp để học thêm nhiều kỹ năng sống tốt nhé!</p> <p>2. Hoạt động chính</p> <p><i>*Cho trẻ xem và trò chuyện với sách, báo, tranh ảnh</i></p> <p>- Cô giới thiệu một vài cuốn sách, tờ báo hoặc tranh ảnh. - Tranh bé chào ông bà → Kỹ năng chào hỏi lễ phép. - Tranh bé rửa tay, đánh răng → Kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân. - Tranh bé giúp bạn nhặt đồ chơi → Kỹ năng giúp đỡ, hợp tác. - Tranh bé đi bộ trên vỉa hè → Kỹ năng an toàn giao thông.</p> <p>+ Các con thấy trong hình có ai? + Bạn nhỏ trong hình đang làm gì? + Việc làm đó có tốt không? Vì sao? + Nếu là con, con sẽ làm như thế nào?</p> <p>- Cô phát cho mỗi nhóm 3 - 4 trẻ một quyển truyện tranh/sách nhỏ. Cô cho trẻ cùng nhau xem, thảo luận xem hình ảnh nói về điều gì. - Đại diện nhóm lên kể lại nội dung, chia sẻ cảm nhận của nhóm mình. - Cô khuyến khích, bổ sung, khen trẻ biết nói đúng, có hành vi tốt.</p> <p>Trò chơi củng cố: Chọn đúng - chọn sai.</p> <p>- Cô giơ lần lượt các tranh/hình ảnh, nhiệm vụ của trẻ quan sát chọn giơ thẻ “Đúng” hoặc “Sai” tương ứng với hành động đó.</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương những nhóm biết quan sát và chia sẻ tốt. - Giáo dục trẻ: Mỗi bức tranh, mỗi câu chuyện nhỏ trong sách báo đều giúp chúng ta học được điều hay. Các con hãy làm những việc tốt giống như các bạn trong tranh nhé! - Cho trẻ vận động nhẹ theo bài hát “Hoa bé ngoan”.</p>	<p>- Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ xem tranh. - Trẻ trả lời - Trẻ xem và thảo luận. - Trẻ kể lại nội dung vừa được xem. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ lắng nghe - Trẻ vận động</p>
---	--

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:.....

- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kĩ năng:
-
-
-
-
-
-
-

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

=====//=====//=====

Thứ tư ngày 05 tháng 11 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cởi và cất giày, dép, cất ba lô đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện về sở thích, thói quen hàng ngày của bé.
- Điểm danh: Điểm danh theo số thứ tự của trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “*Liên khúc bé tập thể dục - Bé khỏe, bé ngoan*”.

II. Hoạt động học: Lĩnh vực phát triển thể chất

VĐCB: Đứng một chân và giữ được thăng bằng cơ thể

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết tên vận động, biết điều chỉnh, giữ được thăng bằng cơ thể khi đứng một chân. Rèn tính tập trung, chú ý cho trẻ.
- Trẻ hứng thú khi tham gia vào vận động và trò chơi.
- Có tinh thần tập thể, tinh thần thi đua.

2. Chuẩn bị:

- Máy tính, loa, nhạc khởi động, nhạc bài hát “Nhà mình rất vui”.
- Phấn vẽ, vòng thể dục, mũ con vật.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Cô trò chuyện cùng trẻ: Muốn cho cơ thể khỏe mạnh chúng ta phải làm gì? ...</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p>

<p>- Cô mở nhạc và cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với đi các kiểu chân: đi kiễng chân, nhón gót, khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm và về đội hình 4 hàng ngang để tập bài tập phát triển chung.</p> <p>* Hoạt động 2: Trọng động.</p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <p>- Cô cho trẻ tập các động tác tay, chân, bụng, bật của bài thể dục sáng mỗi động tác 2 lần 8 nhịp theo nhạc bài hát “Nhà mình rất vui”. Nhấn mạnh động tác chân tập 3 lần 8 nhịp.</p> <p>* Vận động cơ bản: Đứng một chân và giữ được thăng bằng cơ thể.</p> <p>- Cô chuyển trẻ về đội hình 2 hàng ngang đối diện.</p> <p>- Cô giới thiệu tên vận động: Đứng và giữ được thăng bằng cơ thể.</p> <p>- Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích.</p> <p>- Cô làm mẫu lần 2: Phân tích động tác (Với đa số trẻ không biết thực hiện)</p> <p>+ TTCB: Cô đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi.</p> <p>+ Thực hiện: Cô đứng 1 chân làm trụ, 1 chân co lên đồng thời 2 tay chống hông để giữ thăng bằng cơ thể, cô đếm chậm từ 1 - 10 là đủ thời gian bài tập.</p> <p>- Cô cho 1- 2 trẻ khá lên thực hiện.</p> <p>- Cô mời trẻ 2 tổ lần lượt lên thực hiện. Cô chú ý chỉnh tư thế cho trẻ.</p> <p>- Cho 2 tổ thi đua tổ nào đứng giữ thăng bằng được lâu hơn. (trong quá trình trẻ thi đua cô động viên khuyến khích trẻ tập tốt)</p> <p>* Trò chơi củng cố:</p> <p>- Trò chơi: “Chú cò con”</p> <p>+ Khi nghe nhạc, trẻ làm “chú cò” đi tìm mồi - khi cô hô “mưa đến rồi!”, trẻ nhanh chóng đứng một chân như cò trốn mưa.</p> <p>+ Ai giữ được thăng bằng lâu nhất là chú cò khéo nhất.</p> <p>- Trò chơi: “Về đúng nhà”</p> <p>+ Cách chơi: Cô chuẩn bị vòng tròn 1 là nhà của thỏ trắng, vòng tròn 2 là nhà của thỏ nâu, vòng tròn 3 là nhà của thỏ hồng. Cô chia trẻ thành 3 nhóm, mỗi nhóm 1 loại mũ khác nhau để phân biệt, thỏ trắng, thỏ</p>	<p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ tập các động tác theo cô.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú, đoàn kết.</p>
---	--

<p>nâu, thổ hồng. Theo nhạc các chú thỏ đi chơi cùng hát vui vẻ. Khi nghe hiệu lệnh “trời mưa” thì các chú thỏ phải nhanh chân về đúng nhà của mình.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, bao quát động viên trẻ.</p> <p>*Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <p>- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh sân kết hợp bài hát “Cho con”.</p>	<p>- Trẻ chơi sôi nổi.</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng và hát.</p>
--	--

III. Hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Đồ dùng gia đình (bát, thìa, đĩa,...)

Trò chơi vận động: Chuyện bóng

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích...

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ quan sát biết được tên gọi, đặc điểm của từng loại đồ dùng trong gia đình (bát, thìa, đĩa,...).
- Trẻ biết chơi các trò chơi thành thạo.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi quan sát.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý, phần, bóng, đồ chơi ngoài trời.
- Một số đồ dùng trong gia đình như bát, đĩa, thìa,...

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và cho trẻ hít thở không khí trong lành.</p> <p>* Hoạt động 2:</p> <p>* Quan sát</p> <p>- Cô lần lượt cho trẻ quan sát từng loại đồ dùng: bát, đĩa, thìa,...</p> <p>- Cô đàm thoại cùng trẻ khi quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cái gì? + Màu sắc như thế nào? + Hình dáng như thế nào? + Cái này được làm bằng gì? + Đồ dùng này dùng để làm gì?... <p>=> Cô tổng hợp lại những chi tiết trẻ nói còn thiếu và giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo quản đồ dùng trong gia đình...</p> <p>* Chơi vận động: “Chuyện bóng”</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và thực hiện.</p> <p>- Trẻ quan sát và nêu nhận xét.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cho trẻ đứng thành 2 đội để thi đua trẻ xếp thành 2 hàng dọc, số trẻ 2 đội bằng nhau, 2 cháu đứng đầu cầm bóng chuyền cho bạn đứng cạnh mình, đội nào xong trước là đội đó chiến thắng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, bao quát trẻ chơi an toàn.</p> <p>* Chơi tự do: Tùy theo ý trẻ, cô quan sát và đảm bảo an toàn cho trẻ</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. Cô nhắc trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô, vệ sinh tay chân.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và thực hiện.</p>
---	--

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2

V. Hoạt động chiều

Rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân: rửa tay, lau mặt đúng cách.

a. Mục đích

- Trẻ biết khi nào cần rửa tay, lau mặt (trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi tay bẩn, sau khi chơi...).
- Trẻ thực hiện đúng theo quy trình các bước rửa tay, lau mặt.
- Rèn kỹ năng tự phục vụ, thói quen sạch sẽ, gọn gàng.
- Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân để bảo vệ sức khỏe.

b. Chuẩn bị

- Bồn rửa tay, gương, xà phòng, khăn mặt, khăn lau tay.
- Tranh minh họa quy trình rửa tay 6 bước, quy trình lau mặt.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ôn định, gây hứng thú</p> <p>- Cô cùng trẻ hát và vận động bài: “<i>Tay thơm tay ngoan</i>” và trò chuyện cùng trẻ:</p> <p>+ Đôi bàn tay, khuôn mặt của chúng mình chỉ thơm tho khi nào?</p> <p>+ Khi nào chúng mình cần rửa tay, lau mặt?</p> <p>- Cho trẻ nêu ý kiến, cô khẳng định lại: phải rửa tay, lau mặt hằng ngày để sạch sẽ và khỏe mạnh.</p> <p>* Hướng dẫn kỹ năng</p> <p>- Cô làm mẫu chậm và vừa làm vừa giải thích:</p> <p>- Rửa tay: Làm ướt tay - lấy xà phòng và tạo bọt - xoay từng ngón tay - chà mu bàn tay, đan kẽ ngón tay - xoay cổ tay - chụm các ngón tay xoay trong</p>	<p>Trẻ hát và vận động.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ quan sát cô làm mẫu.</p>

<p>lòng bàn tay - rửa sạch, vẩy nhẹ và lau khô bằng khăn sạch.</p> <p>- Lau mặt: Làm ướt khăn sau đó vắt bớt nước và trải khăn trên 2 bàn tay.</p> <p>+ Lau mắt: Dùng ngón trỏ lau nhẹ nhàng từ trong ra ngoài khóe mắt trái, dịch khăn rồi lặp lại với mắt phải. Tuyệt đối không chà sát mạnh.</p> <p>+ Lau mũi, miệng, cằm: Dịch chuyển khăn sang vùng sạch để lau sống mũi, hai lỗ mũi, sau đó vùng miệng và cằm.</p> <p>+ Lau trán, má: Gấp khăn và dùng nửa khăn bên trái để lau trán, má, cằm bên trái. Tiếp tục dùng nửa khăn bên phải để lau tương tự cho bên phải.</p> <p>+ Lau cổ, gáy: Gấp đôi khăn một lần nữa, dùng một mặt của khăn để lau sạch gáy và cổ từ trên xuống.</p> <p>- Cô nhấn mạnh: mỗi bạn dùng khăn riêng của mình, không dùng chung với bạn.</p> <p>* Trẻ thực hành</p> <p>- Chia nhóm nhỏ, lần lượt thực hành rửa tay, lau mặt theo hướng dẫn.</p> <p>- Cô quan sát, sửa sai, khen ngợi trẻ thực hiện tốt.</p> <p>- Cho trẻ thi đua nhóm: “Ai rửa tay, lau mặt nhanh và sạch nhất?”</p> <p>* Cũng cố - kết thúc</p> <p>- Cô hỏi: “Rửa tay, lau mặt giúp ích gì cho cơ thể?”</p> <p>- Khen ngợi trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Cho trẻ hát và vận động bài “<i>Rửa mặt như mèo</i>” để kết thúc hoạt động.</p>	<p>Trẻ quan sát cô làm mẫu.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Từng trẻ thực hành.</p> <p>Trẻ trả lời. Trẻ lắng nghe. Trẻ hát và vận động.</p>
---	--

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc:.....
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-

.....
.....
Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....

Biện pháp khắc phục:.....

=====//=====//=====

Thứ năm ngày 06 tháng 11 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cởi và cất giày, dép, cất ba lô đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện về sở thích, thói quen hàng ngày của bé.
- Điểm danh: Điểm danh theo số thứ tự của trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “*Liên khúc bé tập thể dục - Bé khỏe, bé ngoan*”.

II. Hoạt động học: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ - âm nhạc

Hát + vận động: Con chim vành khuyên

Nghe hát: Cho con

Trò chơi: Nghe giai điệu đoán tên bài hát

Trọng tâm: Dạy hát

1. Yêu cầu:

- Trẻ biết tên bài hát “*Con chim vành khuyên*” - Nhạc và lời: Hoàng Vân.
- Hát đúng giai điệu, rõ lời, thể hiện sắc thái nhẹ nhàng, vui tươi.
- Biết một số động tác vận động minh họa phù hợp nội dung bài hát.
- Rèn khả năng nghe - hát - vận động nhịp nhàng theo nhạc.
- Biết hát cùng nhóm, lớp, cá nhân.
- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc, thể hiện cảm xúc qua vận động.
- Yêu thích âm nhạc, hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết lễ phép, chào hỏi mọi người.

2. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát “*Con chim vành khuyên*”, “*Cho con*”. Nhạc beat một số bài hát về chủ đề gia đình. Video về chim vành khuyên, 2 chuông rung.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
*Hoạt động 1: Ổn định lớp, gây hứng thú - Cô cho trẻ xem video về chim vành khuyên và trò chuyện với trẻ: + Các con vừa xem video về con gì? + Các con có biết con chim trong video có tên gọi là	- Trẻ xem video. - Trẻ lắng nghe và trẻ trả lời.

gì không?

+ Trong lớp mình có gia đình bạn nào nuôi chim?

- Cô dẫn dắt giới thiệu vào bài.

***Hoạt động 2: Bài mới**

- Cô hát lần 1: Cô hát cho trẻ nghe từ 1- 2 lần.

- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả.

- Cô hát lần 2: Cô hát kết hợp múa làm động tác minh họa theo lời bài hát.

- Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát đã nói về một chú chim vành khuyên rất xinh xắn, đáng yêu và luôn lễ phép chào hỏi mọi người...

+ Qua bài hát này các con học tập ở bạn chim vành khuyên điều gì?

- Cô giáo dục trẻ: Cô mong rằng qua bài hát này các con biết chào hỏi lễ phép, ngoan ngoãn với người lớn, đoàn kết với bạn bè, chăm ngoan học giỏi làm vui lòng ông bà cha mẹ, trở thành cháu ngoan của Bác Hồ.

- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát 1-2 lần.

- Cô cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ nếu có).

- Cô cho trẻ hát theo nhiều hình thức khác nhau: hát nối, hát theo hiệu lệnh tay cô....

- Cô cho cả lớp hát lại 1 lần kết hợp nhạc.

***Nghe hát: “Cho con”**

- Cô hát cho trẻ nghe giai điệu bài hát: “Cho con”.

+ Các con vừa nghe giai điệu của bài hát nào?

- Cô hát lần 1: Cô hát tình cảm bài hát, giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.

- Cô giảng nội dung: Bài hát đã nói lên những tình cảm yêu thương, chăm sóc của cha, mẹ dành cho con qua những hi vọng mà cha mẹ gửi gắm vào con.

- Cô hát lần 2: Cô hát và múa cho trẻ xem, khuyến khích trẻ phụ họa theo cô.

*** Trò chơi: “Nghe giai điệu đoán tên bài hát”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội chơi, cô mở cho trẻ nghe giai điệu của các bài hát về gia đình. Nhiệm vụ của các đội chơi là

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe cô hát.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ hát.

- Trẻ hát.

- Trẻ hát theo hiệu lệnh của cô.

- Trẻ hát.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ phụ họa cùng cô.

- Trẻ lắng nghe.

lắng nghe để đoán tên bài hát và rung chuông giành quyền trả lời. Đội nào trả lời đúng nhiều nhất sẽ thắng cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần. - Cô nhận xét kết quả sau mỗi lần chơi. *Hoạt động 3: Kết thúc: - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	- Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe.
--	--

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Thời tiết.

Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ.

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích ...

1. Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết nêu được đặc điểm, thời tiết ngày hôm đó.
- Biết đặc điểm thời tiết mùa thu mát mẻ.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát rộng, an toàn. Đồ chơi ngoài trời, phấn, sỏi.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ, dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động. - Cô cho trẻ vừa đi dạo quanh sân trường vừa hát bài hát “khúc hát dạo chơi”.	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát và đi dạo chơi.
* Hoạt động 2: * Quan sát. - Cô trò chuyện với trẻ về bầu trời, thời tiết, cô khéo léo gợi mở để trẻ quan sát, kể những điều trẻ biết về thời tiết, mây, nắng gió, cảnh vật cây cối... + Cô con mình đang đứng ở đâu đây? + Các con cảm nhận như thế nào về thời tiết ngày hôm nay? + Con thấy bầu trời thế nào? + Cây cối thế nào? + Bây giờ là mùa nào trong năm? - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm thời tiết ngày hôm đó. - Cô giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường	- Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe.

<p>trong trường Mâm non sạch sẽ...</p> <p>*Chơi vận động: Dung dăng dung dẻ.</p> <p>- Cô cho trẻ đọc lời đồng dao “Dung dăng dung dẻ” Trẻ vừa đi vừa đọc, hết lời đồng dao trẻ ngồi xuống.</p> <p>- Cô bao quát trẻ chơi an toàn, nhận xét.</p> <p>*Chơi tự do: Cô giới thiệu các trò chơi cho trẻ chơi theo ý thích, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ, giúp trẻ chơi hiệu quả.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi, cho trẻ chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi theo ý thích.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
---	--

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2

V. Hoạt động chiều

Xem video về kĩ năng xử lý khi có hỏa hoạn.

Thực hành khi có đám cháy nhỏ

1. Yêu cầu

- Trẻ biết nguyên nhân gây ra hỏa hoạn và hậu quả của cháy nổ.
- Nhận biết được các hành vi an toàn và không an toàn khi có hỏa hoạn.
- Biết một số kỹ năng cơ bản để xử lý tình huống cháy (báo người lớn, chạy ra nơi an toàn, không trốn dưới gầm giường, biết gọi số 114).
- Phát triển kỹ năng quan sát, ghi nhớ, phán đoán tình huống.
- Biết ứng xử đúng khi gặp hỏa hoạn, giữ bình tĩnh, tìm cách thoát hiểm.
- Rèn khả năng làm việc nhóm, chia sẻ ý kiến.
- Có ý thức phòng tránh cháy nổ, không nghịch lửa, không tự bật bếp - bật lửa.
- Hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị:

- Video ngắn (2 - 3 phút) về tình huống hỏa hoạn và cách xử lý.
- Tranh ảnh minh họa các tình huống cháy nổ - thoát hiểm.
- Mô hình nhỏ (bếp gas, nến, điện, hộp diêm, điện thoại 114).
- Tivi, loa
- Một số thẻ hình: ✓ hành động đúng / ✗ hành động sai.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ nghe âm thanh “chuông báo cháy” và hỏi: + “Các con nghe thấy âm thanh gì vậy?” + Dẫn dắt: “Khi nghe tiếng chuông báo cháy, chúng ta cần làm gì?” - Cô giới thiệu: “Hôm nay cô và các con cùng xem</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<p>video hướng dẫn cách xử lý khi có hỏa hoạn nhé.”</p> <p>2. Trẻ xem video:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mở video cho trẻ xem 1 lần (2 - 3 phút). - Hỏi trẻ nội dung video: <ul style="list-style-type: none"> + Trong video xảy ra chuyện gì? + Các bạn nhỏ đã làm gì khi có cháy? <p>Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi ý để trẻ nêu hành vi đúng/sai. - Cho trẻ giơ thẻ ✓ hoặc ✗ tương ứng. - Cô kết luận: Hành vi đúng - sai và cách xử lý an toàn. <p>Hướng dẫn kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khi có khói: cúi thấp người, dùng khăn ẩm che miệng, chạy nhanh ra cửa. + Báo người lớn, gọi 114. + Không trốn trong chần, gầm bàn. <p>Trẻ thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đốt đám cháy nhỏ tạo khói, cho từng nhóm trẻ thực hành. - Trong quá trình thực hành cô bao quát nhắc nhở trẻ thực hiện đúng các kỹ năng. <p><i>Trò chơi: “Ai xử lý đúng?”</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu tình huống: “Nếu trong lớp cháy, con sẽ làm gì?” - Có các cách xử lý: chạy ra cửa / trốn vào tủ / gọi người lớn / lấy nước đổ lung tung... Cô cho trẻ chọn cách xử lý đúng. - Khen thưởng nhóm trả lời đúng nhanh. - Cô cho cả lớp cùng nhắc lại: “Khi có hỏa hoạn, phải làm gì?” <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dặn dò: “Không nghịch lửa, không tự bật bếp, báo người lớn khi thấy khói lửa.” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ trả lời - Trẻ nêu ý kiến. - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hành. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chọn - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe và cùng nhắc lại. - Trẻ lắng nghe.
--	---

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....

Biện pháp khắc phục:.....

=====//=====//=====

Thứ sáu ngày 07 tháng 11 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cởi và cất giày, dép, cất ba lô đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện về sở thích, thói quen hàng ngày của bé.
- Điểm danh: Điểm danh theo số thứ tự của trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “*Liên khúc bé tập thể dục - Bé khỏe, bé ngoan*”.

II. Hoạt động học: Lĩnh vực phát triển nhận thức

Đếm đến 6, nhận biết các nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6

1. Mục đích - yêu cầu

*Kiến thức:

- Trẻ đếm, nhận biết nhóm có số lượng là 6 và nhận biết chữ số 6.
- Trẻ nắm được nguyên tắc lập số 6: 5 thêm 1 là 6.
- Trẻ biết số 6 dùng để chỉ những nhóm có số lượng là 6.

*Kỹ năng:

- Trẻ đếm thành thạo từ 1 đến 6.
- Trẻ có kỹ năng xếp tương ứng 1:1
- Trẻ tìm hoặc tạo ra các nhóm có số lượng 6.

*Thái độ:

- Trẻ tham gia giờ học tích cực, hứng thú.
- Trẻ có ý thức kỉ luật nghe lời cô giáo, giữ gìn đồ dùng đồ chơi.

2. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô:

- Máy vi tính. Giáo án điện tử.
- Đồ dùng đồ chơi gia đình các loại có số lượng 6.
- Thẻ số 1,2, 3, 4, 5, 6. Que chỉ
- 3 bức tranh vẽ các loại đồ dùng đồ chơi gia đình, bút dạ.

* Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ một rô dựng 6 quần, 6 áo, các thẻ số 1, 2, 3, 4, 5, 6.
- Bảng học toán.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none">- Chào mừng khán giả đến với chương trình “Gia đình thông thái”.- Tham gia chương trình ngày hôm nay là sự có mặt của 3 gia đình: Gia đình số 1; gia đình số 2 và gia đình số 3. Các đội chơi sẽ trải qua 3 phần thi của chương trình: Phần thi thứ nhất: Ô cửa bí mật Phần thi thứ hai: Tài năng Phần thi thứ 3: Chung sức <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>a. Giai đoạn 1: Thực hành trải nghiệm</p> <p>* Ôn luyện các nhóm đối tượng từ 1 - 5</p> <ul style="list-style-type: none">- Mời các đội đến với phần thi thứ nhất “Ô cửa bí mật”. Cô mời bạn tổ trưởng của các đội lên chọn ô cửa của đội mình. Sau mỗi ô cửa sẽ là phần quà cho các đội, nếu như đội đó gọi đúng tên món quà, đếm gần số tương ứng đúng.- Cô lần lượt cho các đội lên chơi. <p>b. Giai đoạn 2 : Phân tích trải nghiệm:</p> <p>Hoạt động nhận thức: Nhận biết các nhóm có 6 đối tượng, nhận biết chữ số 6 .</p> <ul style="list-style-type: none">- Vừa rồi các đội đã trải qua phần thi thứ nhất rất tốt và bây giờ các đội sẽ đến với phần thi thứ 2 “Tài năng”. Để thực hiện được phần thi này, chương trình đã tặng mỗi bạn một món quà. Các con hãy lấy rô của mình xem đó là gì nào?- Trong rô có những đồ dùng gì?- Các con hãy xếp hết số áo thành hàng ngang từ trái	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chào đón các đội chơi.- Trẻ lắng nghe và chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lấy rô quan sát và trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ thực hiện.

sang phải giúp cô.

- Chúng mình giúp cô lấy 5 cái quần xếp dưới mỗi áo là một quần.

- Các con giúp cô đếm số quần. Tìm thẻ số tương ứng.

+ Các con thấy nhóm áo và nhóm quần như thế nào với nhau?

+ Nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?

+ Nhóm nào ít hơn? Ít hơn là mấy?

+ Để cho nhóm áo và nhóm quần bằng nhau phải làm như thế nào?

- Cô bớt đi 1 áo cho trẻ quan sát, cho trẻ đếm hai nhóm (nhóm áo bằng nhóm quần và đều bằng 5)

+ Còn cách nào khác?

- Cô hướng dẫn trẻ thêm 1 quần.

+ 5 quần thêm 1 quần là mấy quần?

- Cho trẻ nhắc lại 5 thêm 1 là 6.

- Cho trẻ đếm nhóm áo, đếm nhóm quần.

+ Các con thấy nhóm áo và nhóm quần như thế nào?

- Cô cho trẻ vỗ tay 6 tiếng, gặt đầu 6 cái.

- Để biểu thị số lượng áo, quần cô có thẻ số 6.

c. Giai đoạn 3: Khái quát hóa khái niệm: Luyện tập

- Cô giới thiệu chữ số 6 và phân tích chữ số 6.

- Cho trẻ đọc số 6 theo tổ, cá nhân

- Hỏi trẻ cấu tạo của số 6 (Có một nét móc trên và một nét cong tròn khép kín phía dưới)

- Cho trẻ tìm trong rổ thẻ số 6 giơ lên và đọc.

- Cho trẻ đếm lại số quần, số áo và đặt thẻ số 6 vào nhóm quần và nhóm áo.

- Cho trẻ bớt dần số quần: 6 quần bớt 1 quần còn mấy quần? Tương ứng với thẻ số mấy?

- Cho trẻ cất dần số áo cho đến hết.

d. Giai đoạn 4: Thực hành trải nghiệm

*Trò chơi: “Chung sức”

- Cô phổ biến cách chơi và luật chơi

- Cách chơi: Cô có chuẩn bị 3 bức tranh có cách nhóm đồ vật trong gia đình, nhiệm vụ của các gia đình là bàn bạc, thảo luận cùng nhau thêm hoặc bớt sao cho các nhóm đồ vật có số lượng là 6.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ quan sát và đếm cùng cô .

- Trẻ trả lời.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ nhắc lại.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ đọc số.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ lắng nghe.

<p>- Luật chơi: Gia đình nào làm không đúng yêu cầu của chương trình thì phải hát một bài về gia đình để tặng cho các gia đình khác.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi.</p> <p>- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả. Cô nhận xét kết quả chơi.</p> <p>*Trò chơi: “Kết bạn”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, phổ biến cách chơi và luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Chúng mình đi vòng tròn hát một bài hát khi cô nói “Kết bạn, kết bạn” thì chúng mình nói “Kết mấy, kết mấy” cô nói “Kết 6” là chúng mình phải đếm đủ 6 bạn cầm tay nhau nhé!</p> <p>+ Luật chơi: Nếu bạn nào không kết được thì chúng mình phải nhảy lò cò một vòng nhé!</p> <p>- Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét tuyên dương. Tổng kết cả ba phần chơi cả ba gia đình đều dành chiến thắng.</p>	<p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ kiểm tra kết quả cùng cô.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	--

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Các loại rau

Trò chơi vận động: Gieo hạt

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, trẻ chơi theo ý thích...

1. Yêu cầu:

- Trẻ quan sát, biết được tên gọi, đặc điểm các loại rau biết chăm sóc và bảo vệ các loại rau.
- Trẻ có kỹ năng vẽ, chơi trò chơi thành thạo.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi quan sát.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý.
- Các loại rau: mồng tơi, rau cải, rau muống.
- Phấn, đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và cho trẻ vận động nhẹ hít thở không khí trong lành.</p> <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p>	<p>- Trẻ thực hiện.</p>

<p>*Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về các loại rau: + Các con đang được quan sát những gì? + Bạn nào biết gì về các loại rau hãy lên kể cho cô và các bạn nghe nào? + Những loại rau này dùng để làm gì? + Ăn những loại rau này giúp chúng mình thế nào? + Trong các loại rau này có chứa nhiều chất gì? + Những loại rau đó thường chế biến thành những món ăn gì? - Ăn rau giúp cho cơ thể mình như thế nào? <p>=> Cô bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm nổi bật của các loại rau đó mà trẻ vừa được quan sát. Cô giáo dục trẻ biết ích lợi của một số loại rau, biết trồng và chăm sóc bảo vệ cây trồng.</p> <p>*Trò chơi vận động: “Gieo hạt”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi. <p>*Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các đồ chơi cô đã chuẩn bị, cho trẻ chọn chơi tùy theo ý trẻ. Cô quan sát và đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét. - Chuyển hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ nhận xét .
---	--

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2

V. Hoạt động chiều

Nêu gương cuối tuần

a. Mục đích

- Trẻ biết tự nhận xét hành vi, thói quen của bản thân trong tuần học.
- Rèn kỹ năng lắng nghe, mạnh dạn phát biểu trước tập thể.
- Trẻ biết khen ngợi bạn có hành vi tốt, học tập tích cực.
- Giáo dục tinh thần đoàn kết, thi đua, cố gắng rèn luyện để tuần sau tốt hơn.

b. Chuẩn bị

- Bảng “Bé ngoan” (có tên và ký hiệu của trẻ).
- Một số phần thưởng nhỏ: hoa giấy, thẻ bé ngoan, sticker.
- Nhạc vui tươi cho phần khởi động và kết thúc.
- Hình ảnh việc làm tốt của trẻ trong lớp.

- Ghé ngồi vòng tròn để dễ quan sát, thảo luận.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định, gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ hát và vận động bài “<i>Hoa bé ngoan</i>”.</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>- Giới thiệu: Bài hát nói rằng khi các con ngoan sẽ trở thành hoa bé ngoan đấy. Hôm nay là cuối tuần, chúng ta sẽ cùng nhau nêu gương để xem ai ngoan, ai đã làm tốt nhé!</p> <p>2. Nêu gương</p> <p>Các con ơi để trở thành bé ngoan không những các con phải ngoan mà các con còn phải làm được nhiều việc tốt nữa.</p> <p>Cô gợi hỏi:</p> <p>+ “Tuần qua con đã làm được những việc gì tốt?”</p> <p>+ “Con thấy bạn nào trong lớp mình ngoan, lễ phép, biết giúp đỡ bạn?”</p> <p>- Mời một số trẻ lên chia sẻ.</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát một số hình ảnh việc làm tốt của bạn trong tuần qua “<i>Ông kính bé ngoan</i>” và trò chuyện cùng trẻ.</p> <p>+ Bạn đang làm gì?....</p> <p>- Cô nhận xét: Chúng mình vừa thấy các bạn lớp mình đã làm được rất nhiều việc tốt không những ở trường mà còn ở nhà. Vậy ở nhà các con có biết giúp đỡ ông bà bố mẹ mình những công việc vừa sức không? Các con ơi để nhận được hoa bé ngoan các con cần làm thật nhiều việc tốt, chăm ngoan nghe lời cô giáo và ông bà, bố mẹ....</p> <p>3. Tuyên dương - khen thưởng</p> <p>- Cô trao hoa, thẻ bé ngoan hoặc sticker cho những bạn tiêu biểu.</p> <p>- Khuyến khích các bạn khác cố gắng tuần sau sẽ được khen.</p> <p>- Cả lớp vỗ tay cổ vũ bạn.</p> <p>4. củng cố - kết thúc</p> <p>- Cô dặn dò: “Sang tuần mới, các con nhớ tiếp tục giữ gìn</p>	<p>Trẻ vận động.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ chia sẻ.</p> <p>Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ nhận bé ngoan.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p>

- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện về ngôi nhà và đồ dùng gia đình nhà bé.
- Điềm danh: Điềm danh theo số thứ tự của trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “*Cả nhà thương nhau*”.

II. Hoạt động học: Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

Làm quen với chữ cái e - ê

1. Mục đích - yêu cầu :

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái e - ê.
- Thông qua trò chơi trẻ nhận biết và phân biệt được chữ cái e - ê.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô.

2. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ 1 cuốn sách có thẻ chữ cái rời, các nét chữ e, ê. Chữ cái ê bằng bìa.
- Giáo án điện tử: Các slide tranh có chứa từ, chứa chữ cái e - ê.
- Slide trò chơi “Hái quả”, “Truy tìm chữ cái”. Nhạc khởi động vui nhộn và 6 chiếc vòng.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ khởi động cùng nhạc vui nhộn có hình ảnh hướng dẫn. - Cô cho trẻ chơi trò chơi “Truy tìm chữ cái” để ôn lại nhóm chữ cái a, ă, â. + Cách chơi: Có một kính lúp thần kì sẽ di chuyển khắp màn hình. Nhiệm vụ của các bạn là quan sát thật kĩ xem chữ cái nào đang ẩn phía sau và phát âm to chữ cái đó. - Cô giới thiệu: Giờ học hôm trước cô con mình đã làm được rất nhiều quyển sách xinh xắn, cô mời các con đến góc học tập lấy cho mình những quyển sách mà mình yêu thích về chỗ ngồi. <p>*Hoạt động 2: Bài mới</p> <p>* Làm quen chữ cái e.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ: Các con đã trang trí bìa quyển sách bằng hình ảnh gì? - Cô cho cả lớp đọc bài thơ “Yêu mẹ” - Cô mở slide tranh minh họa bài thơ “Yêu mẹ”. - Cô giới thiệu từ dưới tranh: Ở dưới tranh cô còn có từ: “Yêu mẹ”. - Cô đọc 2 lần và cho trẻ đọc từ “Yêu mẹ”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ khởi động theo hình ảnh. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe và lấy sách về chỗ ngồi. - Trẻ trả lời. - Trẻ đọc thơ. - Trẻ quan sát. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ đọc.

- Cô ghép từ: “Yêu mẹ” trên máy tính.
- Cô đọc từ dưới tranh và cho cả lớp đọc 2 lần.
- Gọi trẻ lên tìm chữ khác màu đỏ. (Chữ e)
- Cô giới thiệu chữ cái mới: chữ màu đỏ chính là chữ e mà giờ học hôm nay cô cho các con làm quen đấy.
- Cô mở slide chữ e phóng to giới thiệu với trẻ: Đây là chữ e phóng to.
- *Cấu tạo, phát âm: Chữ e gồm một nét ngang ở giữa và 1 nét cong hở phải, khi phát âm luồng hơi cô phát ra bình thường e, e.
- Cô phát âm 2 lần.
- Cô luyện phát âm cho trẻ (Cô gọi nhiều cá nhân trẻ phát âm, cô sửa sai cho trẻ nếu có).
- Cô mở slide, giới thiệu chữ e in thường, e viết thường, e in hoa chữ cho trẻ làm quen. 3 chữ này có tên gọi và cách viết khác nhau nhưng đều đọc là e.
- Cô luyện phát âm cho trẻ.
- Cho trẻ xếp chữ e từ nét rời. Cho trẻ đọc, cô theo dõi và hỏi trẻ chữ e gồm những nét gì?
- *Làm quen với chữ cái ê**
- Cô giới thiệu nhân vật bí ẩn.
- Một cô đeo chữ ê bằng bìa xuất hiện ra chào và đố trẻ:
 - + Các bạn có biết tớ là chữ cái gì không?
 - + Các bạn hãy phát âm to tên của tớ. Cô cho cả lớp phát âm chữ ê 2 - 3 lần
- Cô giới thiệu chữ cái ê và cách phát âm: khi phát âm chữ ê miệng cô hơi mở ngang miệng hơi cười nhẹ, đẩy hơi ra ngoài phát âm ê.
- Cô luyện phát âm cho trẻ (Cô gọi nhiều cá nhân trẻ phát âm, cô sửa sai cho trẻ nếu có).
- Cô mở slide, giới thiệu chữ e in thường, e viết thường, e in hoa chữ cho trẻ làm quen. 3 chữ này có tên gọi và cách viết khác nhau nhưng đều đọc là e.
- Cô luyện phát âm cho trẻ.
- Cho trẻ xếp chữ e từ nét rời. Cho trẻ đọc, cô theo dõi và hỏi trẻ chữ e gồm những nét gì?
- *So sánh điểm giống và khác nhau giữa 2 chữ cái e - ê:
- + Cô hỏi trẻ các con vừa được làm quen với những chữ

- Trẻ quan sát.
- Trẻ nghe và đọc từ.
- Trẻ lên tìm chữ.
- Trẻ lắng nghe.
- Trẻ quan sát và lắng nghe.
- Trẻ lắng nghe.
- Trẻ lắng nghe.
- Trẻ phát âm.
- Trẻ quan sát và lắng nghe.
- Trẻ phát âm.
- Trẻ xếp chữ, trẻ đọc chữ cái và trả lời.
- Trẻ lắng nghe
- Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi.
- Trẻ quan sát và đọc.
- Trẻ lắng nghe.
- Trẻ phát âm.
- Trẻ quan sát và lắng nghe.
- Trẻ phát âm.
- Trẻ xếp chữ cái từ các nét và trả lời.
- Trẻ trả lời.

<p>cái nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở slide chữ cái e, ê cho trẻ phát âm lại 2 lần. + Chữ cái e, ê có điểm gì giống và khác nhau? - Cô khái quát lại điểm giống và khác nhau của chữ cái e, ê trên slide. <p>*Luyện tập:</p> <p>Trò chơi 1: Tìm chữ theo hiệu lệnh của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô đọc tên chữ cái e, ê, trẻ tìm chữ cái trong quyển sách giờ lên phát âm. - Lần 2: Cô nói câu tạo nét, trẻ tìm chữ cái giờ lên và phát âm. <p>Trò chơi 2: Hái quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội chơi, lần lượt từng thành viên của mỗi đội sẽ bật qua 3 ô vòng lên bấm chuột chọn hái những quả táo có chứa chữ cái trên cây theo yêu cầu của cô. Mỗi bạn lên chơi 1 lần chỉ được bấm chọn 1 quả. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào hái được nhiều quả đúng theo yêu cầu sẽ giành chiến thắng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô động viên và hướng dẫn trẻ sử dụng chuột máy tính để bấm chọn. - Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi của mỗi đội. <p>*Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài và vận động bài hát “Nhà mình rất vui” và chuyển hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe cô và quan sát màn hình. - Trẻ tìm chữ theo yêu cầu của cô. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ kiểm tra kết quả. - Trẻ hát và vận động.
--	--

III. Hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Ngôi nhà mái ngói

Trò chơi vận động: Nhảy bao bố

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, trẻ chơi theo ý thích...

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ quan sát, biết được đặc điểm của ngôi nhà mái ngói. Biết có nhiều các kiểu nhà khác nhau.

- Biết chơi các trò chơi thành thạo.

- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi quan sát.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý sạch sẽ, an toàn.

- Phấn, 2 cái bao bố, đồ chơi ngoài trời, tranh ngôi nhà mái ngói.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động. Sau đó cô cho trẻ hít thở không khí trong lành. <p>*Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa bức tranh ngôi nhà mái ngói. - Trẻ quan sát và nêu nhận xét. - Cô đàm thoại cùng trẻ khi quan sát: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cái gì? + Nhìn ngôi nhà này con thấy thế nào? + Mái nhà thế nào? + Nhà được xây lên bằng nguyên vật liệu gì? <p>=>Cô củng cố lại và nêu những chi tiết trẻ nêu còn thiếu. Cô giáo dục trẻ biết yêu quý giữ gìn ngôi nhà, biết dọn nhà sạch sẽ...</p> <p>* Chơi vận động: “Nhảy bao bố”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu lại trò chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi an toàn, vui vẻ <p>* Chơi tự do: Cô giới thiệu các trò chơi cho trẻ chơi, cô quan sát và đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét động viên trẻ. Cô cho trẻ đi vệ sinh rửa tay và chuyển sang hoạt động khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ lắng nghe và thực hiện.

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 3

V. Hoạt động chiều:

Giải đố các câu hỏi về các đồ dùng trong gia đình

Các trò chơi củng cố

1. Mục đích

- Trẻ biết tên gọi, công dụng và đặc điểm của một số đồ dùng trong gia đình (bàn, ghế, tivi, quạt, bát, đĩa, nồi, chảo...).
- Hiểu được nội dung các câu đố và đoán đúng tên đồ dùng được nhắc tới.
- Rèn kỹ năng quan sát, suy luận, ghi nhớ có chủ định.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng diễn đạt khi trả lời câu đố.
- Biết lắng nghe, chờ đến lượt, tự tin khi phát biểu.
- Hứng thú, tích cực tham gia trò chơi đố vui.
- Biết giữ gìn, cất gọn và sử dụng đúng cách các đồ dùng trong gia đình

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh hoặc mô hình một số đồ dùng trong gia đình.
- Một số câu đố dân gian hoặc sáng tạo về đồ dùng.
- Nhạc mở đầu vui nhộn “Nhà của tôi”, “Cả nhà thương nhau”...
- Phần thưởng nhỏ: hoa giấy, sticker.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát bài hát “Cả nhà thương nhau”.- Trò chuyện: Nhà con có những đồ dùng gì?+ Con thích đồ dùng nào nhất?- Cô giới thiệu: Hôm nay chúng mình cùng tham gia trò chơi “Giải đố các đồ dùng trong gia đình” nhé! <p>2. Trẻ giải đố</p> <p>* Trò chơi 1</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô đọc câu đố cho trẻ trả lời:+ Hai anh cùng đứng hai bên, đỡ lấy một tấm gỗ bên phía trên là gì?(→ Cái bàn)+ Bốn chân, lưng tựa, ai mệt thì ngồi nghỉ ngơi là gì? (→ Cái ghế)+ Tròn tròn treo ở trên cao, quay quay gió mát biết bao là gì? (→ Cái quạt)+ Có mình mà chẳng có chân, có cổ mà chẳng có đầu → đó là ai?” (→ Cái bình)- Cô khen trẻ, mở tranh minh họa, giới thiệu công dụng của đồ dùng. <p>*Trò chơi 2: “Ai nhanh hơn?”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô chia lớp làm 2 đội.- Khi cô đọc câu đố, đội nào giơ tay nhanh và trả lời đúng sẽ được 1 bông hoa.- Cô ghi điểm, khích lệ tinh thần thi đua. <p>*Trò chơi 3: “Ai chọn đúng?”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giơ tranh 3 - 4 đồ dùng, đọc câu đố, yêu cầu trẻ chọn tranh đúng.- Cho trẻ thi theo nhóm hoặc cá nhân.- Khen thưởng nhóm thắng cuộc. <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát lại các bài hát về chủ đề gia đình.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe.- Trẻ chơi vui vẻ.- Trẻ thi đua- Trẻ hát

<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét: trẻ tích cực, mạnh dạn, trả lời đúng. - Giáo dục trẻ: Ở nhà các con phải biết bảo quản đồ dùng và giúp bố mẹ cất đồ dùng gọn gàng, đúng nơi quy định. 	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	------------------------

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc:.....
- Kiến thức, kĩ năng:
-
-
-
-
-
-
-

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....

Biện pháp khắc phục:.....

=====//=====//=====

Thứ ba ngày 11 tháng 11 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cởi và cất giày, dép, cất ba lô đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện về ngôi nhà và đồ dùng gia đình nhà bé.
- Điểm danh: Điểm danh theo số thứ tự của trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “*Cả nhà thương nhau*”.

II. Hoạt động học: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

Tạo hình: Cắt, dán ngôi nhà

1. Yêu cầu :

- Trẻ biết cách cắt, dán được ngôi nhà từ các hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác bố cục hợp lý.
- Trẻ biết phối hợp các hình để tạo thành ngôi nhà.
- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng đã học để cắt được các hình và dán lần lượt tạo thành ngôi nhà
- Trẻ biết cách cầm kéo thành thạo để cắt, dán ngôi nhà.
- Trẻ khéo léo, kiên nhẫn để hoàn thành sản phẩm.

- Trẻ nói lên cảm nhận của mình. Thể hiện sự vui sướng trước các sản phẩm đẹp.

- Biết yêu quý ngôi nhà của mình...

2. Chuẩn bị:

+ **Đồ dùng của cô:** Tranh cắt, dán mẫu về ngôi nhà của bé trên giấy A3, kéo thủ công, hồ dán, giấy thủ công...

- Nhạc không lời các bài hát về gia đình: Ngôi nhà mới, Nhà của tôi...

- Video hình ảnh các ngôi nhà...

+ **Đồ dùng của trẻ:** Vở tạo hình, kéo, hồ dán, xốp lau tay, giấy thủ công các màu, đồ chơi đủ cho trẻ chơi.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài: “Ngôi nhà mới”</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nói về ai?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát video về ngôi nhà và đàm thoại cùng trẻ.</p> <p>+ Trong video có những kiểu nhà gì?</p> <p>+ Ngôi nhà hình dáng như thế nào ?....</p> <p>=> Giáo dục trẻ biết yêu quý ngôi nhà của mình.</p> <p>* Hoạt động 2: Trải nghiệm kiến thức</p> <p>a. <i>Quan sát tranh mẫu:</i></p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh cô cắt, dán mẫu về ngôi nhà và nhận xét về bức tranh cắt dán.</p> <p>- Cô hỏi trẻ :</p> <p>+ Các con thấy ngôi nhà cô cắt dán thế nào?</p> <p>+ Các con có muốn cắt dán ngôi nhà này không?</p> <p>+ Muốn cắt dán được ngôi nhà thì các con phải làm như thế nào ?</p> <p>+ Cô sử dụng cách gì để tạo ra ngôi nhà?</p> <p>+ Và cô đã sắp xếp các hình với nhau như thế nào để được ngôi nhà?</p> <p>b. <i>Làm mẫu</i></p> <p>- Để cắt dán được bức tranh ngôi nhà cô cần có giấy màu, kéo thủ công.</p> <p>- Trước tiên cô chọn giấy màu để cắt dán: cô chọn màu đỏ làm mái nhà, màu vàng làm tường nhà, màu</p>	<p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ đàm thoại cùng cô.</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát và nhận xét.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p>

xanh dương làm cửa ra vào và và màu xanh lá cây làm cửa sổ của ngôi nhà. Mái nhà là hình tam giác nên cô gấp chéo mảnh giấy đỏ hình vuông lại làm đôi, sau đó cô cắt theo đường chéo của nếp gấp đó thì được hình tam giác làm mái nhà (cô cầm kéo bằng tay phải, giấy màu cô cầm tay trái). Tiếp theo cô cắt mảnh giấy màu vàng thành hình chữ nhật to làm tường ngôi nhà và cắt hình chữ nhật nhỏ từ mảnh giấy màu xanh dương làm cửa ra vào. Cô cắt 2 hình vuông nhỏ màu xanh lá cây để làm cửa sổ cho ngôi nhà. Sau khi cắt xong cô sắp xếp các hình lên vở (giấy) lần lượt theo thứ tự: tường nhà, mái nhà, cửa sổ và cửa ra vào ngôi nhà đặt trên tường nhà màu vàng. Tiếp đó cô dùng hồ dán phết vào mặt trái của các hình học giấy màu và dán vào vở tạo thành ngôi nhà. Khung cảnh ngôi nhà sẽ đẹp hơn nếu chúng ta vẽ thêm cỏ cây hoa lá cho ngôi nhà và thêm ông mặt trời, những chú ong, bướm bay lượn cho bức tranh ngôi nhà cắt dán được sinh động.

- Cô hỏi lại trẻ cách cắt dán: Muốn cắt dán được ngôi nhà con làm như thế nào?

- Cô hỏi trẻ về ý tưởng của trẻ.

+ Con có ý tưởng gì cho bức tranh của mình?

+ Để thực hiện ý tưởng đó con sẽ làm như thế nào?

***Hoạt động 3:** Thực hành, sáng tạo.

** Trẻ thực hiện.*

- Cô mở nhạc cho trẻ nghe, gợi ý, giúp đỡ trẻ trong quá trình trẻ thực hiện.

- Khuyến khích trẻ sử dụng nguyên vật liệu mở để tạo ra sản phẩm.

- Cô cho trẻ chia sẻ về cách tạo ra sản phẩm (trẻ dùng kỹ năng gì? Nguyên liệu gì để tạo ra sản phẩm)

***Hoạt động 4:** Cùng cố, áp dụng

+ Các con vừa cắt dán bức tranh gì?

- Cô khuyến khích nhiều trẻ kể lại quá trình làm ra bức tranh.

- Trẻ nêu những khó khăn, thuận lợi khi tạo ra sản phẩm. Ứng dụng của các sản phẩm vào cuộc sống

- Trẻ trả lời .

- Trẻ nêu ý tưởng và cách thực hiện

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ chia sẻ.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ kể lại cách làm.

- Trẻ trả lời.

<p>như thế nào? (Làm gì/ tặng ai? Trưng bày ở đâu?)</p> <p>*Hoạt động 5: Đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chia sẻ về những suy nghĩ, cảm xúc của mình trong quá trình tạo ra sản phẩm. + Con cảm thấy như thế nào khi cắt dán được bức tranh về ngôi nhà? + Con dùng những kỹ năng, nguyên liệu gì để tạo làm được bức tranh này? + Nếu còn thời gian con sẽ vẽ thêm gì cho bức tranh của mình? <ul style="list-style-type: none"> - Cô khen ngợi, động viên, khuyến khích trẻ. <p>=> Cô giáo dục trẻ biết yêu quý ngôi nhà của mình...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết thúc: Cô cho trẻ cùng cất dọn đồ dùng với cô. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nêu cảm nhận. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện.
--	---

III. Hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Ngôi nhà mái bằng

Trò chơi vận động: Bát chước tạo dáng

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, trẻ chơi theo ý thích...

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ quan sát, biết được đặc điểm của ngôi nhà mái bằng. Biết có các kiểu nhà khác nhau.
- Biết chơi các trò chơi thành thạo.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi quan sát.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý. Phần, mô hình ngôi nhà mái bằng.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và cho trẻ hít thở không khí trong lành. <p>*Hoạt động 2:</p> <p>*Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát ngôi nhà mái bằng và cho trẻ nêu nhận xét sau khi được quan sát. - Cô đàm thoại cùng trẻ khi quan sát: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cái gì? Ngôi nhà như thế nào? + Nhà được làm bằng những nguyên vật liệu gì? + Đây là tường? Tường nhà có màu gì? + Đây là mái nhà?... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ quan sát và trả lời.

<p>=> Cô củng cố thêm những chi tiết trẻ nói còn thiếu, giáo dục trẻ biết yêu quý ngôi nhà của mình.</p> <p>*Chơi vận động: “<i>Bắt chước tạo dáng</i>”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Trẻ đi vòng tròn vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh của cô thì trẻ biết đứng tạo thành những dáng mà trẻ thích (như vẫy cánh làm chú chim bay hoặc làm bác tài xế xe...)</p> <p>*Chơi tự do: Tùy theo ý trẻ cô quan sát và đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét động viên trẻ. Cô cho trẻ đi vệ sinh rửa tay và cho trẻ chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trẻ chơi hứng thú.</p> <p>-Trẻ hứng thú chơi tự do.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và thực hiện.</p>
---	--

IV. Hoạt động (Thay thế hoạt động góc)

Trải nghiệm xây nhà từ các nguyên vật liệu thật.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng của một số vật liệu xây dựng thông dụng: gạch, đá, cát, xi măng, thước, dao xây....
- Hiểu được cấu tạo cơ bản của ngôi nhà (tường, mái, cửa, cửa sổ).
- Biết cách xây, lắp ghép ngôi nhà đơn giản bằng các vật liệu thật hoặc tái chế.
- Rèn kỹ năng quan sát, hợp tác nhóm, sáng tạo và khéo léo.
- Phát triển tư duy khoa học - kỹ thuật - nghệ thuật (các yếu tố STEAM).
- Biết sử dụng vật liệu an toàn, cẩn thận trong thao tác.
- Hứng thú, tự tin khi tham gia hoạt động trải nghiệm.
- Biết giữ gìn, tiết kiệm và bảo vệ môi trường.

2. Chuẩn bị

- Nguyên vật liệu thật: cát, sỏi nhỏ, xi măng, gạch, dao xây
- Hình ảnh các loại nhà khác nhau: nhà ngói, nhà tầng, nhà sàn, nhà bằng gỗ...
- Nhạc nhẹ khi trẻ hoạt động: “*Nhà của tôi*”, “*Cả nhà thương nhau*”.
- Mũ bảo hộ mini, găng tay
- khay vật liệu riêng cho từng nhóm.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Trẻ hát và vận động bài “<i>Nhà của tôi</i>”.</p> <p>+ Nhà của con như thế nào?</p> <p>+ Nhà được xây bằng gì?</p> <p>- Hôm nay, các con sẽ làm kỹ sư xây dựng và cùng nhau xây nhà bằng các vật liệu thật nhé!</p>	<p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trả trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<p>2. Quan sát - cảm nhận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các nguyên vật liệu: gạch, đá, cát, xi măng, thước, dao xây.... - Cho trẻ sờ, quan sát, nói cảm nhận. - Trẻ nói tên từng nguyên liệu và công dụng. - Cô bổ sung đầy đủ cho trẻ. - Cho trẻ xem hình ảnh các loại nhà. - Cô đeo găng tay, đội mũ bảo hộ lao động và bắt đầu trộn xi, cát thêm nước đánh đều trong khay cho trẻ quan sát. - Cô lấy phấn vẽ 1 hình vuông làm tường bao và lấy dao xây xúc vữa, sau đó đặt gạch lên. Cứ thế thành 1 hàng gạch thẳng. Cô vừa làm vừa giải thích cho trẻ. <p>3. Trẻ trải nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia lớp thành 2 nhóm với 2 khay xi măng và gạch - Giao nhiệm vụ cho 2 nhóm: <ul style="list-style-type: none"> + Mỗi nhóm hãy xây cho cô 1 hàng gạch thẳng làm tường bao bảo vệ ngôi nhà nhé. - Cô cho trẻ thực hiện nhiệm vụ. Cô quan sát, gợi ý: - Cô khuyến khích sáng tạo, hợp tác. Nhắc trẻ đảm bảo an toàn khi lao động. - Khi trẻ hoàn thành, cô mời từng nhóm giới thiệu sản phẩm của nhóm mình. - Nhận xét từng nhóm: sáng tạo, cẩn thận, hợp tác tốt. - Khen ngợi, tuyên dương trẻ. <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài “Ngôi nhà mới” và cất dọn đồ dùng. - Cô giáo dục trẻ: Biết yêu quý ngôi nhà của mình và giữ gìn đồ dùng trong nhà ngăn nắp sạch sẽ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ sờ và cảm nhận. - Trẻ kể. - Trẻ quan sát. - Trẻ quan sát. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ về nhóm. - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ thực hành. - Trẻ thuyết trình sản phẩm - Trẻ thực hiện. - Trẻ lắng nghe.
--	--

V. Hoạt động chiều:

Trẻ xem các tình huống về kĩ năng phòng tránh xâm hại và bạo hành trẻ em

Trò chơi: An toàn hay nguy hiểm?

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ hiểu được khái niệm đơn giản về xâm hại và bạo hành trẻ em (là những hành động, lời nói, cử chỉ làm tổn thương hoặc gây sợ hãi cho trẻ).
- Biết được một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra trong cuộc sống hàng ngày.

- Nhận biết được hành vi đúng - sai, an toàn - không an toàn.
- Biết cách ứng phó phù hợp khi gặp tình huống nguy hiểm: nói “Không!”, chạy đi, kêu cứu, tìm người lớn đáng tin cậy giúp đỡ.
- Rèn kỹ năng tự bảo vệ bản thân, kỹ năng ra quyết định khi gặp nguy hiểm.
- Biết yêu quý, tôn trọng bản thân và người khác, không làm tổn thương bạn.
- Có ý thức chia sẻ và giúp đỡ bạn bè trong những tình huống nguy hiểm.

2. Chuẩn bị

- Video hoặc hình ảnh minh họa 3 - 4 tình huống thực tế (người lạ rủ đi chơi, bị đánh, bị mắng chửi, có người đụng chạm không phù hợp...).
- Tranh “Vùng cơ thể riêng tư” (5 vùng cơ thể không ai được chạm vào).
- Thẻ hình “Hành động an toàn” - “Hành động không an toàn”.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định - Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát và vận động theo nhạc bài hát “5 ngón tay xinh” và đàm thoại. + Các con có yêu cơ thể mình không? + Nếu có ai đó chạm vào người mình làm con thấy sợ, con sẽ làm gì? - Hôm nay cô và các con cùng xem những tình huống giúp ta biết cách phòng tránh bị xâm hại và bạo hành nhé!” <p>2. Trẻ xem video - Nhận biết tình huống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô lần lượt chiếu 3 video ngắn. + Người lạ cho quà, rủ đi chơi. + Người lớn mắng, đánh trẻ. + Người quen đụng chạm vào vùng cơ thể riêng tư. - Cô hỏi trẻ: + Các con vừa thấy chuyện gì đã xảy ra? + Bạn nhỏ làm thế là đúng hay sai? + Nếu con là bạn nhỏ con sẽ làm như thế nào? - Cô chốt lại nội dung từng tình huống, hướng trẻ đến cách xử lý an toàn: + Không nhận quà, không đi theo người lạ. + Không im lặng khi bị đánh, bị đụng chạm. + Hãy kêu cứu, chạy đi, kể ngay cho người lớn tin cậy (bố mẹ, cô giáo, công an...). * Thảo luận - Xử lý tình huống - Cô chia trẻ thành 3 nhóm nhỏ, mỗi nhóm nhận 1 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và vận động. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý xem video. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nhận nhanh về

<p>bức tranh tình huống khác nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng thảo luận: Bạn trong tranh nên làm gì? - Đại diện nhóm trình bày, cô và các bạn nhận xét, khuyến khích trẻ nêu lý do đúng/sai. - Cô khẳng định lại: “Chúng ta có quyền được an toàn - không ai được phép làm đau, mắng chửi hay chạm vào cơ thể mình!” <p><i>*Trò chơi củng cố</i></p> <p>Trò chơi: “An toàn hay nguy hiểm?”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giơ từng tấm thẻ hành động (ví dụ: “Đi theo người lạ”, “Kể cho cô giáo khi bị đánh”, “Nhận quà của chú lạ mặt”, “Kêu cứu khi sợ hãi”...) - Trẻ giơ thẻ xanh nếu là hành động an toàn, thẻ đỏ nếu là hành động nguy hiểm. - Cô khen thưởng nhóm giơ nhanh và đúng nhất. <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ - Cô cho cả lớp vận động theo nhạc bài hát “Vùng không được chạm vào”. - Cô giáo dục trẻ: Nếu ai đó làm con sợ, hãy mạnh dạn nói “không” và kể ngay cho người lớn đáng tin cậy! 	<p>nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thảo luận. - Trẻ trình bày ý kiến. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ lắng nghe. - Trẻ vận động theo nhạc. - Trẻ lắng nghe.
---	--

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc:.....
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-
-
-

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....

Biện pháp khắc phục:.....

=====//=====//=====

Thứ tư ngày 12 tháng 11 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cởi và cất giày, dép, cất ba lô đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện về ngôi nhà và đồ dùng gia đình nhà bé.
- Điểm danh: Điểm danh theo số thứ tự của trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “*Cả nhà thương nhau*”.

II. Hoạt động học: Lĩnh vực phát triển thể chất

VĐCB: Đi nổi bàn chân, đi tiến lùi

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết cách đi nổi bàn chân, đi tiến lùi chính xác.
- Trẻ tập thành thạo các động tác như cô hướng dẫn.
- Trẻ hứng thú học, biết chơi trò chơi thành thạo.

2. Chuẩn bị:

- Sân tập thoáng sạch sẽ. Trang phục của cô và cháu gọn gàng.
- Nhạc bài hát “*Cả nhà thương nhau*”, “*Ba ngọn nến lung linh*”, nhạc khởi động, vạch chuẩn.
- 4 rổ đựng bóng, 30 - 40 quả bóng để trẻ chơi trò chơi.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô tập trung trẻ kiểm tra trang phục, sĩ số, sức khỏe của trẻ.- Cô cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn theo nhạc, cho trẻ đi kết hợp các kiểu chân (đi bình thường, đi kiễng chân, đi bằng mép ngoài bàn chân, chạy chậm, chạy nhanh). Sau đó cô cho trẻ chuyển về đội hình 4 hàng ngang để tập bài tập phát triển chung. <p>* Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ tập các động tác tay, chân, bụng, bật của bài thể dục sáng kết hợp với bài hát “<i>Cả nhà thương nhau</i>”. Mỗi động tác tập 2Lx8N, nhấn mạnh động tác chân tập 3Lx8N.- Cô cho trẻ chuyển về đội hình 2 hàng dọc đứng đối diện cách nhau 2,5m - 3m. <p>* Vận động cơ bản: Đi nổi bàn chân đi tiến lùi.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe và thực hiện.- Trẻ thực hiện cùng cô. - Trẻ tập các động tác theo cô. - Trẻ thực hiện.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý rộng, an toàn.
- Xoong, chảo, nồi áp suất. Dây thừng, phấn, đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Hôm nay cô sẽ tổ chức một chuyến đi “Siêu thị bé yêu”. Trước khi đi cô hỏi lớp mình có ai bị đau chân, đau tay không?...</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát:</p> <p>- Cô cho trẻ tới quầy siêu thị cô đã chuẩn bị. Hướng trẻ chú ý quan sát xoong, chảo, nồi áp suất và trò chuyện hỏi trẻ:</p> <p>+ Trên tay cô có gì đây? + Cái xoong có những bộ phận nào? + Cái xoong dùng để làm gì?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát các đồ dùng khác tương tự như cái xoong.</p> <p>- Cô tổng hợp lại để củng cố kiến thức cho trẻ. => Giáo dục trẻ giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi, biết cách sử dụng đồ dùng.</p> <p>*Chơi vận động: “Kéo co”.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Vẽ 1 đường kẻ thẳng ở giữa sân, sợi dây thừng buộc nơ ở giữa dây chia trẻ thành 2 tổ tùy theo số lượng trẻ, giờ chơi bắt đầu trẻ kéo, khi nơ ở giữa dây kéo qua vạch về phía tổ nào thì tổ đó chiến thắng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1 - 2 lần, cô bao quát trẻ chơi an toàn.</p> <p>*Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét động viên trẻ chơi tốt, nhắc nhở trẻ chơi chưa đoàn kết. Cô cho trẻ đi vệ sinh rửa tay chân và chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ tới quầy siêu thị. - Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ hứng thú chơi theo ý thích.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và thực hiện.</p>

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 3

V. Hoạt động chiều:

Rèn cho trẻ kỹ năng cài cúc áo, kéo khóa áo.

1. Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi, công dụng của cúc áo và khóa áo.
- Biết được trình tự thao tác cài - tháo cúc áo, kéo - mở khóa áo.
- Hiểu được lợi ích của việc biết tự mặc, cài áo gọn gàng, sạch sẽ.
- Luyện kỹ năng vận động tinh của bàn tay, ngón tay.
- Trẻ thực hành đúng cách cài cúc, kéo khóa áo.
- Rèn tính kiên trì, cẩn thận, tự lập trong sinh hoạt cá nhân.
- Trẻ hứng thú, tự tin khi tham gia hoạt động.
- Giữ gìn, xếp gọn áo quần sau khi sử dụng.
- Hình thành thói quen tự phục vụ bản thân.

2. Chuẩn bị:

- Mẫu áo có cúc, áo có khóa kéo (loại to, dễ thao tác).
- Hình ảnh các bé tự mặc, cài áo.
- Nhạc bài “Bé ngoan”, “Em tập mặc quần áo”.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ổn định - Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô và trẻ cùng hát bài: “<i>Em tập mặc quần áo</i>”.- Cô trò chuyện:<ul style="list-style-type: none">+ Khi đi học, các con có biết tự cài áo, kéo khóa chưa?- Hôm nay cô sẽ dạy các con cách cài cúc áo và kéo khóa áo nhé!	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát- Trẻ trả lời.
<p>* Cô hướng dẫn mẫu</p> <ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu áo và các bộ phận:- Cô giơ áo mẫu và hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ Đây là gì? (Áo có cúc, áo có khóa).+ Cúc áo dùng để làm gì? (Để cài cho áo gọn gàng, không bị hở).+ Còn khóa áo dùng để làm gì? (Để kéo áo lên, giữ ấm).- Cô hướng dẫn thao tác:- Cô thực hiện mẫu chậm rãi từng bước:<ul style="list-style-type: none">+ Cầm mép áo thẳng, đưa cúc vào khuy.+ Đẩy nhẹ cúc qua khuy đến khi cài chặt.+ Làm lần lượt từ dưới lên hoặc từ trên xuống.+ Khi tháo cúc, dùng ngón cái và trở đẩy nhẹ ra khỏi khuy áo.- Giới thiệu cách kéo khóa áo:	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ quan sát- Trẻ chú ý quan sát.

- Trò chuyện về ngôi nhà và đồ dùng gia đình nhà bé.
- Điềm danh: Điềm danh theo số thứ tự của trẻ.
- Thẻ đục sáo: Tập theo nhạc bài hát “*Cả nhà thương nhau*”.

II. Hoạt động học: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

Dạy hát + vận động theo nhạc : “Nhà của tôi” - Thu Hiền

Nghe hát: Niềm vui gia đình” - Nhạc và lời: Hoàng Vân

Trò chơi: Ai đoán giỏi

Nội dung trọng tâm: Vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm

1. Mục đích - yêu cầu:

*Kiến thức

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và thuộc lời bài hát.
- Trẻ hát đúng giai điệu và biết vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát: “Nhà của tôi”.
- Trẻ hiểu nội dung bài nghe hát.
- Trẻ biết cách chơi trò chơi.

*Kỹ năng

- Rèn kỹ năng hát và vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát: “ Nhà của tôi”
- Kỹ năng quan sát, liên tưởng, kỹ năng biểu diễn, phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.

*Thái độ

- Trẻ dành tình yêu đối với ngôi nhà của mình.
- Trẻ yêu thích ca hát, chú ý lắng nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô.

2. Chuẩn bị

*Đồ dùng của cô

- Nhạc không lời bài hát “Nhà của tôi”, “Niềm vui gia đình”.

*Đồ dùng của trẻ

- Mũ chóp kín, một số dụng cụ âm nhạc: xác xô, trống, phách tre

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng trò chuyện với trẻ về gia đình, về ngôi nhà của gia đình trẻ đang ở: + Ngôi nhà của gia đình con như thế nào? + Con yêu quý ngôi nhà của mình như thế nào? <p>=> Giáo dục trẻ yêu quý ngôi nhà của mình.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng trò chuyện và trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.
<p>* Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Dạy vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát: “Nhà của tôi”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lắng nghe giai điệu bài hát đã học. Cô bật 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe.

<p>nhạc bài hát: “Nhà của tôi”. Cô hỏi trẻ:</p> <p>+ Bài hát có tên là gì? Do ai sáng tác?</p> <p>+ Các con có cảm nhận gì về giai điệu của bài hát?</p> <p>- Cô cho cả lớp hát 2 lần kết hợp nhạc.</p> <p>+ Để bài hát hay hơn, sinh động hơn các con sẽ làm gì?</p> <p>- Cô có một ý tưởng là chúng ta sẽ vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm theo giai điệu bài hát. Các con đã sẵn sàng chưa nào?</p> <p>- Cô làm mẫu hai lần:</p> <p>+ Lần 1: Cô vận động theo giai điệu bài hát.</p> <p>+ Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp phân tích vỗ tay.</p> <p>- Vỗ tay theo tiết tấu chậm là vỗ tay ba tiếng rồi nghỉ một nhịp và vỗ tay vào câu hát đầu tiên của bài hát, tiếp tục vỗ ba tiếng lại nghỉ một nhịp cho đến hết bài.</p> <p>+ Bạn nào giỏi có thể nhắc lại cách vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm nào?</p> <p>- Sau đây cô xin mời cả lớp sẽ cùng vỗ tay theo tiết tấu chậm ca khúc này nào. (Trẻ vận động 2-3 lần)</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện theo hình thức tổ, nhóm, cá nhân kết hợp nhạc cụ âm nhạc. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ nếu có)</p> <p>=> Giáo dục trẻ biết yêu quý ngôi nhà của mình, yêu quý các thành viên trong gia đình...</p> <p>* Nghe hát: “Niềm vui gia đình”</p> <p>- Cô cho trẻ cùng nhau thưởng thức giai điệu bài hát và đoán tên bài hát: Đó là bài hát gì? Sáng tác của ai?</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe kết hợp minh họa và giảng nội dung: Bài hát nói về tình cảm giữa các thành viên trong gia đình. Nhà là nơi sum vầy hạnh phúc, có những người thân yêu. Chúng ta có đi đâu xa cũng mong muốn trở về với gia đình.</p> <p>- Cô hát khuyến khích trẻ múa phụ họa.</p> <p>* Trò chơi: Ai đoán giỏi</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô mời một trẻ lên đội mũ chóp kín che mặt, sau đó cô chỉ một trẻ lên hát, khi trẻ hát xong cô mở mũ ra trẻ đó phải đoán đúng tên bạn đó hát. Nếu trẻ đó hát sai phải nhảy lò cò hoặc hát một bài.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ múa phụ họa.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
---	--

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần. * Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét. - Chuyển hoạt động.	- Trẻ chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện.
---	---

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Cây bưởi

Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ ngôi nhà, các đồ dùng gia đình...

1. Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết gọi đúng tên cây bưởi. Biết cây bưởi là cây ăn quả và cách chăm sóc cho cây.
- Biết đặc điểm nổi bật về hình dáng của cây bưởi biết ích lợi của cây.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Cây bưởi cho trẻ quan sát.
- Nơi quan sát an toàn, phần, đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Ôn định, gây hứng thú - Kiểm tra sức khỏe. Cô cho trẻ ra ngoài hít thở không khí và dẫn trẻ đi tham quan các khu vực trong sân trường	- Trẻ trả lời.
* Hoạt động 2: Nội dung chính * Quan sát. - Cho trẻ dạo quanh sân trường và hướng cho trẻ quan sát cây bưởi. + Cô con mình đang dạo chơi ở đâu? + Sân trường mình trồng được cây gì đây? + Ai có thể nêu nhận xét về cây bưởi? + Trồng cây bưởi để làm gì?... - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm nổi bật của cây bưởi - Cô giáo dục trẻ yêu quý, biết giữ gìn bảo các loại cây thường trồng ở trong gia đình...	- Trẻ thực hiện theo cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe.
*Chơi vận động: Trời nắng! Trời mưa - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô hướng dẫn trẻ chơi an toàn.	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú.
*Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi các trò chơi theo ý thích của trẻ, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ.	- Trẻ chơi hứng thú.

<p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi, cho trẻ đi vệ sinh rửa tay chân và chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>
---	-------------------------

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 3

V. Hoạt động chiều:

Múa hát về gia đình bé.

Chơi: Ai nhanh hơn

1. Mục đích:

- Trẻ biết tên và nội dung một số bài hát, điệu múa về chủ đề *Gia đình (Cả nhà thương nhau, Nhà của tôi, Ba ngọn nến lung linh, Múa cho mẹ xem, Ông cháu, Cháu yêu bà...)*.

- Biết vận động, múa minh họa nhịp nhàng, sáng tạo theo lời bài hát.

- Biết yêu quý, kính trọng và thể hiện tình cảm với ông bà, cha mẹ.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát về gia đình: *Cả nhà thương nhau, Nhà của tôi, Múa cho mẹ xem. Cháu yêu bà, Ông cháu...*

- Máy tính, loa. Một số dụng cụ âm nhạc: xắc xô, song loan, phách. 5-6 chiếc ghế để chơi trò chơi.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô mở nhạc vui tươi cho trẻ vận động nhẹ nhàng.</p> <p>- Cô trò chuyện: “Các con có yêu gia đình của mình không? Gia đình mình thường làm gì cùng nhau?”</p> <p>- Cô giới thiệu: “Hôm nay, chúng mình cùng múa hát về gia đình thân yêu nhé!”</p> <p>* Trẻ biểu diễn</p> <p>- Cô chia lớp thành các nhóm nhỏ.</p> <p>- Mỗi nhóm tự thảo luận và chọn 1 bài hát về gia đình để múa - hát biểu diễn.</p> <p>- Các nhóm khác làm khán giả, cổ vũ bạn.</p> <p>- Trẻ hát và vận động với các dụng cụ âm nhạc như: xắc xô, phách, song loan...</p> <p>* Trò chơi: Ai nhanh hơn</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô cho trẻ xếp ghế thành vòng tròn giữa lớp và cho trẻ đi xung quanh vừa đi vừa hát khi nào có tín hiệu xắc xô của cô thì các con phải nhanh chân ngồi vào ghế trước bạn nào chậm</p>	<p>- Trẻ khởi động.</p> <p>- Trẻ trò chuyện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ biểu diễn.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

- Trẻ biết đặc điểm của khối vuông có 6 mặt là mặt phẳng, mặt bao của khối vuông đều là hình vuông. Khối chữ nhật có 6 mặt là mặt phẳng, mặt bao của khối chữ nhật đều là hình chữ nhật.

- Trẻ biết so sánh, phân biệt được giống nhau và khác nhau của 2 khối: Khối vuông và khối chữ nhật thông qua quan sát, sờ, so sánh và thao tác với đồ vật thật, thông qua trò chơi.

* Kỹ năng:

- Phát triển khả năng quan sát, so sánh, tư duy logic và ngôn ngữ toán học.
- Rèn luyện kỹ năng khéo léo khi xếp - lắp.
- Biết làm việc nhóm trao đổi và chia sẻ với bạn.

* Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

2. Chuẩn bị:

- Khối vuông, khối chữ nhật của cô và của trẻ có kích thước phù hợp.
- Giáo án điện tử.
- Các đồ dùng của một số đồ vật có dạng các khối vuông - khối chữ nhật.
- Rổ đựng, hộp quà. Mỗi trẻ 1 chiếc túi bí mật.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ổn định, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu: Xin chào mừng các bé đến với chương trình “Bé vui học toán” ngày hôm nay. - Chương trình hôm nay cô con mình cùng trải qua 3 phần chơi: <ul style="list-style-type: none"> + Phần 1: Cùng bé trải nghiệm. + Phần 2: Chia sẻ kiến thức. + Phần 3: Chung sức, chung tài. - Cả lớp đã sẵn sàng bước vào các phần chơi của chương trình chưa nào? <p>a. Giai đoạn 1: Thực hành trải nghiệm</p> <p>Phần 1: Cùng bé trải nghiệm.</p> <p>* Ôn các hình đã học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Truy tìm hình đúng. + Cách chơi: Cô và các con vừa đi vừa hát, khi cô hô “Tìm hình! Tìm hình” các con sẽ hỏi “Hình gì? Hình gì?”. Sau đó, các con nhanh chân chạy về đúng hình mà cô yêu cầu. + Luật chơi: Bạn nào tìm sai hình sẽ phải nhảy lò cò về 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời.

<p>đúng hình mà cô yêu cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi và tuyên dương trẻ. <p>b. Giai đoạn 2 : Phân tích trải nghiệm:</p> <p>Phần 2: Chia sẻ kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa ra một chiếc hộp bí mật và cho trẻ đoán xem trong hộp có gì? - Cô yêu cầu trẻ về vị trí ngồi. Cô thưởng cho mỗi trẻ một phần quà sau trò chơi. + Các con dùng tay và sờ vào chiếc túi và đoán xem trong chiếc túi có gì? - Để xem các bạn đoán có đúng hay không, cô và các con cùng cho tay vào túi và đếm 1 - 2 - 3 mở. + Trong túi có gì? + Bạn nào có thể nói đúng tên?... - Trong chiếc túi bí mật của mỗi bạn có 1 khối vuông và 1 khối chữ nhật. Cô cho trẻ nhắc lại tên khối theo cô. <p>c. Giai đoạn 3: Khái quát hóa khái niệm: Nhận biết, phân biệt khối vuông, khối chữ nhật</p> <p>*Nhận biết khối vuông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố về khối vuông cho trẻ nghe: <ul style="list-style-type: none"> “<i>Khối mà sáu mặt bằng nhau</i> <i>Mặt vuông chẵn chẵn đoán mau khối gì?”</i> - Cô cầm khối vuông lên và yêu cầu trẻ chọn khối vuông trong rổ của trẻ. - Các con hãy sờ mặt bao của khối vuông xem có đặc điểm gì? - Khối vuông có mấy mặt?(Cô cho trẻ đếm lại số mặt của khối vuông trên khối của cô, chú ý đếm mặt xung quanh trước và không xoay khối khi đếm). - Cô cho trẻ đếm số mặt khối vuông của trẻ. - Các mặt của khối vuông là hình gì? - Cô yêu cầu trẻ lăn khối vuông và hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Khối vuông có lăn được không? Vì sao? <p>(Cô giải thích cho trẻ: Khối vuông không lăn được vì khối vuông có các cạnh, các góc và các mặt đều là mặt phẳng).</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khối vuông có trượt được không? Vì sao? - Cô cho trẻ lật khối vuông và hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Khối vuông có lật được và đứng được không? Vì sao? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ đoán và trả lời. - Trẻ về vị trí và nhận quà. - Trẻ trả lời. - Trẻ sờ và đoán. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhắc lại. - Trẻ nghe đố và giải đố. - Trẻ chọn khối. - Trẻ trả lời. - Trẻ đếm và trả lời. - Trẻ đếm. - Trẻ trả lời. - Trẻ lăn khối. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ chơi với khối và trả lời.
---	---

<p>+ Các con hãy lấy khối vuông của mình chồng lên khối vuông của bạn bên cạnh xem điều gì xảy ra?</p> <p>- Chúng có xếp chồng lên nhau được không ?</p> <p>+ Vì sao khối vuông lại xếp chồng lên nhau được?</p> <p>- Các con cùng quan sát lên màn hình và nghe bạn khối vuông được tạo từ công nghệ AI sẽ nói về bản thân mình.</p> <p>=> Cô khái quát: Khối vuông 6 mặt đều là hình vuông bằng nhau, khối vuông xếp chồng lên nhau được vì các mặt của khối vuông đều là mặt phẳng. Khối vuông không lăn được vì có các cạnh, các góc.</p> <p>* Nhận biết khối chữ nhật:</p> <p>- Cô cầm khối chữ nhật lên tay và hỏi trẻ: Đây là khối gì?</p> <p>- Cô yêu cầu trẻ lấy khối chữ nhật trong rổ của trẻ.</p> <p>- Các con hãy sờ mặt bao của khối chữ nhật xem có đặc điểm gì?</p> <p>- Khối chữ nhật có mấy mặt?</p> <p>- Cô cho trẻ đếm lại số mặt của khối chữ nhật trên khối của cô (chú ý đếm mặt xung quanh trước và không xoay khối khi đếm).</p> <p>- Cô cho trẻ đếm số mặt khối chữ nhật của trẻ.</p> <p>- Các mặt của khối chữ nhật là hình gì?</p> <p>- Cô con mình cùng chơi với khối chữ nhật: Các con cùng lăn khối chữ nhật nào.</p> <p>+ Khối chữ nhật có lăn được không? Vì sao? (Vì khối chữ nhật có các cạnh, các góc và các mặt đều là mặt phẳng)</p> <p>- Cô cho trẻ chơi trượt khối chữ nhật và hỏi trẻ:</p> <p>+ Khối chữ nhật có trượt được không? Vì sao?</p> <p>- Cô cho trẻ chơi lật khối chữ nhật và hỏi trẻ:</p> <p>+ Khối chữ nhật có lật được không? Vì sao?</p> <p>- Con hãy chồng khối chữ nhật của mình lên khối chữ nhật của bạn xem nó như thế nào.</p> <p>+ Khối chữ nhật có thể xếp chồng được lên nhau không? Vì sao?</p> <p>- Các con cùng quan sát lên màn hình và nghe bạn khối chữ nhật được tạo từ công nghệ AI sẽ nói về bản thân mình.</p> <p>=> Cô khái quát: Khối chữ nhật có 6 mặt, tất cả các mặt đều là hình chữ nhật bằng nhau theo các mặt đối diện, Các</p>	<p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chọn khối.</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>- Trẻ đếm.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chơi với khối và trả lời câu hỏi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và quan sát.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
---	---

mặt của khối chữ nhật đều phẳng nên xếp chồng được lên nhau. Khối chữ nhật không lăn được vì có các cạnh, các góc.

* Mở rộng:

- Cô đưa khối chữ nhật đặc biệt và hỏi trẻ:
- + Đây là khối gì?
- Cô cho trẻ nhận xét về khối chữ nhật đặc biệt.
- Cô chính xác lại: Khối chữ nhật đặc biệt có 6 mặt. Trong đó có 4 mặt là hình chữ nhật bằng nhau và 2 mặt là 2 hình vuông bằng nhau.

***Phân biệt khối vuông, khối chữ nhật:**

- Trò chơi: “Tay đâu - tay đâu”
- Cô cho trẻ chơi xếp chồng 2 khối lên nhau, sau đó hỏi trẻ: Khi xếp chồng khối vuông lên khối chữ nhật có xếp chồng được không? Vì sao?
- Cô hỏi trẻ sự khác nhau và giống nhau giữa khối vuông và khối chữ nhật?
- Cô khái quát lại: (trên màn hình)
- + Giống nhau: Khối vuông và khối chữ nhật đều có 6 mặt, mặt bao phẳng, không lăn được. Nhưng trượt được, đứng được và xếp chồng được lên nhau.
- + Khác nhau: Tất cả các mặt của khối vuông đều là hình vuông còn tất cả các mặt của khối chữ nhật đều là hình chữ nhật.

d. Giai đoạn 4: Thực hành trải nghiệm

Phần 3: Chung sức, chung tài.

Trò chơi 1: Tìm khối xung quanh lớp.

- Cô cho trẻ tìm khối vuông, khối chữ nhật xung quanh lớp.

Trò chơi 2 : “Ai thông minh”

- Cách chơi: Trẻ chọn khối theo hiệu lệnh của cô.
- + Lần 1: Cô nói tên khối, trẻ chọn và giơ lên.
- + Lần 2: Cô nói đặc điểm của khối, trẻ chọn và nói tên khối.
- Cô động viên, khuyến khích trẻ.
- Cho trẻ kiểm tra bạn bên cạnh.

Trò chơi 3: “Ai nhanh nhất”

- Cô mở hình ảnh khối trên màn hình trẻ nói tên khối.

- Trẻ trả lời.
- Trẻ nêu nhận xét.
- Trẻ quan sát và lắng nghe.
- Trẻ chơi trò chơi.
- Trẻ quan sát và trả lời.
- Trẻ quan sát và lắng nghe.
- Trẻ tìm theo yêu cầu của cô.
- Trẻ lắng nghe.
- Trẻ chơi trò chơi.
- Trẻ quan sát và trả lời.
- Trẻ lắng nghe.
- Trẻ chơi trò chơi.

<p><i>Trò chơi 4: “Chiếc hộp kì diệu”</i></p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi :</p> <p>+ Cách chơi : Cô chia lớp thành 2 đội. Bạn lên chơi sẽ phải dùng tay để tìm khối trong hộp theo yêu cầu của cô. Thời gian trong 1 bản nhạc đội nào tìm được nhiều khối và đúng theo yêu cầu của cô sẽ dành chiến thắng.</p> <p>+ Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được lấy 1 khối trong 1 lần chơi.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1 - 2 lần. Trong quá trình chơi cô động viên, khuyến khích trẻ chơi hào hứng.</p> <p>- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi.</p> <p>* Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ kiểm tra KQ.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
---	---

III. Hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Sân trường và vệ sinh nhặt lá cây

Trò chơi vận động: Thời tiết bốn mùa

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích..

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ có ý thức vệ sinh sân trường sạch sẽ.
- Biết chơi trò chơi thành thạo.
- Biết rửa tay sạch sẽ sau khi hoạt động ngoài trời.

2. Chuẩn bị:

- Nơi trẻ hoạt động thoáng mát rộng rãi, an toàn.
- Các loại đồ chơi và đồ chơi ngoài trời cho trẻ chơi...

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động.</p> <p>- Cô và trẻ cùng làm đoàn xe hát bài “Taxi!Taxi!” và dạo chơi quanh sân trường.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát</p> <p>- Cô cùng trẻ đàm thoại về quang cảnh sân trường.</p> <p>+ Cô con mình vừa dạo chơi ở đâu?</p> <p>+ Sân trường của mình hôm nay có gì khác?</p> <p>+ Vì sao lại có nhiều lá rụng?</p> <p>+ Vậy để sân trường mình sạch sẽ chúng ta phải</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>

<p>làm gì?... (nhặt lá rụng)</p> <p>+ Khi nhặt lá xong các con gom lá vào đâu? (đổ vào thùng rác)...</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ vệ sinh nhặt lá cây theo nhóm với những đồ dùng cô đã chuẩn bị sẵn....</p> <p>=> Cô giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, biết vứt rác đúng nơi quy định....</p> <p>* Chơi vận động: “Thời tiết bốn mùa”</p> <p>- Cách chơi: Cô cùng trẻ đứng thành vòng tròn cô và trẻ cùng đọc thơ. Đọc đến câu nào thì trẻ làm động tác mô phỏng theo nội dung câu thơ đó.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi vui vẻ.</p> <p>*Chơi tự do: Tùy theo ý trẻ cô quan sát và đảm bảo an toàn cho trẻ trong khi chơi.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi và cho trẻ vệ sinh rửa tay rồi nhẹ nhàng chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ tham gia tích cực.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi tự do.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và thực hiện.</p>
---	--

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 3

V. Hoạt động chiều

Nêu gương cuối tuần

a. Mục đích

- Trẻ biết tự nhận xét hành vi, thói quen của bản thân trong tuần học.
- Rèn kỹ năng lắng nghe, mạnh dạn phát biểu trước tập thể.
- Trẻ biết khen ngợi bạn có hành vi tốt, học tập tích cực.
- Giáo dục tinh thần đoàn kết, thi đua, cố gắng rèn luyện để tuần sau tốt hơn.

b. Chuẩn bị

- Bảng “Bé ngoan” (có tên và ký hiệu của trẻ).
- Một số phần thưởng nhỏ: hoa giấy, thẻ bé ngoan, sticker.
- Nhạc vui tươi cho phần khởi động và kết thúc.
- Hình ảnh việc làm tốt của trẻ trong lớp.
- Ghế ngồi vòng tròn để dễ quan sát, thảo luận.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định, gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ hát và vận động bài “<i>Hoa bé ngoan</i>”.</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>- Giới thiệu: Bài hát nói rằng khi các con ngoan sẽ trở thành hoa bé ngoan đấy. “Hôm nay là cuối tuần,</p>	<p>Trẻ vận động.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p>

<p>chúng ta sẽ cùng nhau nêu gương để xem ai ngoan, ai đã làm tốt nhé!”.</p>	
<p>2. Nêu gương</p>	
<p>Các con ơi để trở thành bé ngoan không những các con phải ngoan mà các con còn phải làm được nhiều việc tốt nữa.</p>	<p>Trẻ lắng nghe.</p>
<p>Cô gọi hỏi:</p>	
<p>+ “Tuần qua con đã làm được những việc gì tốt?”</p>	<p>Trẻ trả lời.</p>
<p>+ “Con thấy bạn nào trong lớp mình ngoan, lễ phép, biết giúp đỡ bạn?”</p>	<p>Trẻ chia sẻ.</p>
<p>- Mời một số trẻ lên chia sẻ.</p>	<p>Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô.</p>
<p>- Cô cho trẻ quan sát một số hình ảnh việc làm tốt của bạn trong tuần qua “Ống kính bé ngoan” và trò chuyện cùng trẻ.</p>	<p>Trẻ trả lời.</p>
<p>+ Bạn đang làm gì?....</p>	<p>Trẻ lắng nghe.</p>
<p>- Cô nhận xét: Chúng mình vừa thấy các bạn lớp mình đã làm được rất nhiều việc tốt không những ở trường mà còn ở nhà. Vậy ở nhà các con có biết giúp đỡ ông bà bố mẹ mình những công việc vừa sức không? Các con ơi để nhận được hoa bé ngoan các con cần làm thật nhiều việc tốt, chăm ngoan nghe lời cô giáo và ông bà, bố mẹ....</p>	<p>Trẻ nhận bé ngoan.</p>
<p>3. Tuyên dương - khen thưởng</p>	
<p>- Cô trao hoa, thẻ bé ngoan hoặc sticker cho những bạn tiêu biểu.</p>	<p>Trẻ lắng nghe.</p>
<p>- Khuyến khích các bạn khác cố gắng tuần sau sẽ được khen.</p>	<p>Trẻ hát cùng cô.</p>
<p>4. Cũng cố - kết thúc</p>	
<p>- Cô dặn dò: “Sang tuần mới, các con nhớ tiếp tục giữ gìn sức khỏe, chăm ngoan, lễ phép và giúp đỡ bạn bè nhé.”</p>	<p>Trẻ hát cùng cô.</p>
<p>- Kết thúc: Cô cho cả lớp hát và vận động bài hát “Cả tuần đều ngoan”.</p>	

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc:.....
- Kiến thức, kĩ năng:
-
-

.....
- Hoạt động học nhiều trẻ tỏ ra không hứng thú, không tích cực tham gia và lí do:
.....
.....

3.2 Về việc tổ chức chơi trong lớp. Số lượng các góc chơi/ bố trí các khu vực hoạt động (không gian, diện tích, trang trí...)
.....
.....

- Sự giao tiếp giữa các trẻ / nhóm chơi:
.....
.....

- Việc khuyến khích trẻ rèn luyện các kỹ năng:
.....
.....

- Thái độ của trẻ khi chơi:
.....
.....

3.3. Việc tổ chức chơi ngoài trời:

- Số lượng các buổi chơi ngoài trời đã được tổ chức:
.....
.....

- Số lượng/chủng loại đồ chơi:
.....
.....

- Vị trí/ chỗ trẻ chơi:
.....
.....

- Vấn đề an toàn, vệ sinh đồ chơi và khu vực hoạt động:
.....
.....

- Khuyến khích trẻ hoạt động, giao lưu và rèn luyện các kỹ năng thích hợp:
.....
.....

4. Những vấn đề khác cần lưu ý

4.1. Về sức khỏe của trẻ (ghi tên những trẻ nghỉ nhiều hoặc có vấn đề về ăn uống, vệ sinh v.v...)
.....
.....

